

Số: /BC-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 275/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026; Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỂ CHẾ HÓA NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Thành ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026, UBND thành phố đã tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện, chủ động triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm ngay từ đầu năm. UBND thành phố đã trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 275/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2026 và thể chế hóa tại Quyết định số 3109/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ năm 2026; Chương trình hành động số 05/CTr-UBND ngày 23/01/2026 của UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; Nghị quyết của Thành ủy, Đảng ủy UBND thành phố và Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Đồng thời, để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2026, UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/01/2026 triển khai thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026<sup>1</sup>; trong đó giao chỉ tiêu tăng trưởng đến từng ngành cấp 2, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và xây dựng kịch bản điều hành tăng trưởng theo từng quý nhằm chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng đã đề ra.

<sup>1</sup> UBND thành phố ban hành Công văn số 2587/UBND-TH ngày 21/5/2026 về việc cập nhật, điều chỉnh kịch bản tăng trưởng kinh tế; nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng các quý còn lại năm 2026.

Bên cạnh đó, UBND thành phố thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban, làm việc chuyên đề với các sở, ngành, địa phương để rà soát tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhất là tăng trưởng kinh tế, công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

### **1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu<sup>2</sup>**

#### **a) Chỉ tiêu về kinh tế<sup>3</sup>**

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP giá so sánh năm 2020) ước đạt 7,4% - 7,6% (mục tiêu Nghị quyết: đạt từ 10 - 10,5% trở lên); trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,8% - 4,0%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 7,8% - 8,2% (trong đó, công nghiệp tăng 8,0% - 8,5%); khu vực dịch vụ tăng 8,5% - 8,8%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,0% - 8,5%.

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP giá hiện hành) ước đạt 165.000 - 168.000 tỷ đồng, đạt 48,26% - 49,14% Nghị quyết (mục tiêu Nghị quyết: 341.876 tỷ đồng).

Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người (GRDP/người) và thu nhập bình quân đầu người: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

Kim ngạch xuất khẩu, dịch vụ và thu ngoại tệ ước đạt 3.062,6 triệu USD, đạt 50,54% Nghị quyết, tăng 11% so với cùng kỳ (mục tiêu Nghị quyết: tăng 11% so với năm 2025).

(2) Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 15.812,23 tỷ đồng, đạt 58,83% dự toán được giao, tăng 14,66% so với cùng kỳ (mục tiêu Nghị quyết: phấn đấu tăng khoảng 15% so với năm 2025).

(3) Cơ cấu tổng sản phẩm trên địa bàn: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 22,8% - 23%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 26,8% - 27% (trong đó, công nghiệp chiếm 18,8% - 19,4%); khu vực dịch vụ chiếm 44,2% - 44,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,8% - 6% (mục tiêu Nghị quyết: tỷ trọng các khu vực trong cơ cấu GRDP lần lượt là 19,94%; 28,49% (trong đó, công nghiệp 23,03%); 46,45%; 5,12%).

<sup>2</sup> Các chỉ tiêu chưa có kết quả tại thời điểm 6 tháng đầu năm 2026 sẽ được thực hiện đánh giá vào cuối năm hoặc khi đến kỳ thống kê theo quy định.

<sup>3</sup> Về số liệu tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP giá hiện hành), tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người (GRDP/người) và thu nhập bình quân đầu người:

- Do cơ quan thống kê thay đổi cách tính năm gốc từ năm 2010 sang năm 2020 nên một số chỉ tiêu tại Nghị quyết số 275/NQ-HĐND của HĐND thành phố có cập nhật số liệu. Việc điều chỉnh chỉ liên quan đến phương pháp tính, không làm thay đổi mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

- Kết quả thực hiện do địa phương ước tính. Theo quy định, Cục Thống kê công bố số liệu GRDP ước tính quý II, 6 tháng, cả năm lần 1 và sơ bộ quý I vào ngày 29/6/2026. Sau khi có kết quả công bố, UBND thành phố sẽ cập nhật kết quả thực hiện.

(4) Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội ước đạt 41.000 tỷ đồng, đạt 34,82% Nghị quyết (mục tiêu Nghị quyết: 117.740 tỷ đồng).

(5) Nâng cao các chỉ số (mục tiêu Nghị quyết phân đầu đạt kết quả xếp hạng trong “Nhóm 15 địa phương có chất lượng điều hành tốt”), kết quả theo kỳ công bố như sau:

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2025 của thành phố đạt 90,05%, xếp thứ 17/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thuộc nhóm xuất sắc;

- Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 84,05%, xếp thứ 13/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thuộc nhóm 15 địa phương dẫn đầu cả nước;

- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố đạt 57,70 điểm, thuộc nhóm các tỉnh, thành phố xếp lại trung bình và không thực hiện xếp hạng;

- Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) chưa có kết quả công bố.

(6) Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 55,25% (mục tiêu Nghị quyết: đạt tối thiểu 65%).

- Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo tăng 8,7% so với cùng kỳ (mục tiêu Nghị quyết: tăng 11,5% so với năm 2025).

- Số lượng đơn vị đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng 15% so với cùng kỳ (mục tiêu Nghị quyết: tăng 16 - 18% so với năm 2025); tỷ lệ khai thác thương mại đạt 10% (mục tiêu Nghị quyết: đạt 8 - 10%).

- Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế; Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP; Số lượng công bố khoa học quốc tế; Giá trị bố trí chi ngân sách cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo trên một vạn dân: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(7) Tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(8) Giải ngân vốn đầu tư công (đến ngày 05/6/2026) đạt khoảng 14,38% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (mục tiêu Nghị quyết: đạt 100% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao).

### **b) Chỉ tiêu về xã hội**

(9) Dân số trung bình: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(10) Chỉ số phát triển con người (HDI): Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(11) Giá trị năng suất lao động theo giá hiện hành; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; số lao động có việc làm trong nền kinh tế; tỷ lệ lao động có việc làm trong từng khu vực kinh tế: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(12) Tuổi thọ trung bình: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(13) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,58% (vượt mục tiêu Nghị quyết cả năm 95,4%). Công tác triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân: Đã hoàn thành công tác chuẩn bị và triển khai thí điểm cho một số nhóm đối tượng ưu tiên; đồng thời xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật sổ sức khỏe điện tử theo lộ trình (mục tiêu Nghị quyết: Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần đạt 100%). Số bác sỹ/vạn dân, giường bệnh/vạn dân: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(14) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 65,82% (mục tiêu Nghị quyết: đạt 68,6%). Công tác hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi và giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(15) Tỷ lệ nghèo đa chiều: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

### **c) Chỉ tiêu về môi trường**

(16) Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(17) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(18) Công tác xây dựng xã đạt chuẩn xã nông thôn mới: đang rà soát, đánh giá theo quy định của Trung ương, thực hiện đánh giá vào cuối năm. Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch từ các nguồn theo quy chuẩn đạt 82,93% (mục tiêu Nghị quyết: phấn đấu đạt 83,13%).

(19) Tỷ lệ che phủ rừng: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

### **d) Chỉ tiêu về phát triển kết cấu hạ tầng**

(20) Tỷ lệ đô thị hóa: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(21) Đô thị thông minh: Theo Bộ tiêu chí đô thị thông minh bền vững (Phiên bản 1.0), thành phố đã hoàn thành 03/16 tiêu chí cấp độ 1 và đang triển khai 08/16 tiêu chí; đồng thời xây dựng lộ trình thực hiện 59 nhiệm vụ, dự án, tập trung phát triển hạ tầng dữ liệu, nền tảng GIS, hệ thống giao thông thông minh (ITS) và các ứng dụng quản lý đô thị thông minh.

(22) Nhà ở xã hội: ước thực hiện 724 căn, đạt 38,17% Nghị quyết (mục tiêu Nghị quyết: hoàn thành 1.897 căn nhà ở xã hội).

### **đ) Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh, đối ngoại**

(23) Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100% Nghị quyết.

Công tác huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng - an ninh: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(24) Tỷ lệ xã, phường đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” và xây dựng xã, phường không ma túy: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

(25) Ký kết thỏa thuận cấp thành phố với các địa phương, đối tác quốc tế; tham gia tổ chức quốc tế/diễn đàn đa phương có tôn chỉ, mục đích hoạt động phù hợp với mục tiêu phát triển của thành phố; tỷ lệ các trường hợp được hỗ trợ hiệu quả qua công tác bảo hộ công dân ở nước ngoài: Chỉ tiêu đánh giá cuối năm.

## **2. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp**

### **2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Thành ủy, HĐND thành phố**

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND thành phố tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, HĐND thành phố; chủ động cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án và nhiệm vụ cụ thể để tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố; trọng tâm là hoàn thành công tác thể chế hóa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; tham mưu ban hành các nghị quyết chuyên đề, chương trình, đề án của Thành ủy phát triển các ngành, lĩnh vực trọng tâm trong nhiệm kỳ. Trên cơ sở các nghị quyết, kết luận của Trung ương và Thành ủy, UBND thành phố đã cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời, tập trung rà soát, cập nhật các quy hoạch, cơ chế, chính sách và định hướng phát triển phù hợp với không gian phát triển mới sau sắp xếp đơn vị hành chính. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ; phối hợp với các bộ, ngành Trung ương thực hiện sơ kết Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ, làm cơ sở để xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đề xuất thay thế cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với bối cảnh mới.

Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được triển khai nghiêm túc, đúng quy định, bảo đảm dân chủ, an toàn, tiết kiệm và đúng tiến độ. Kết quả, toàn thành phố có 2.869.484/2.872.897 cử tri tham gia bỏ phiếu, đạt tỷ lệ 99,88%; trong đó có 58/103 khu vực bỏ phiếu đạt tỷ lệ cử tri tham gia bầu cử 100%. Thành phố đã tổ chức thành công bầu cử tại 06 đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, 28 đơn vị bầu cử đại biểu HĐND thành phố và 665 đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã; bầu đủ 18 đại biểu Quốc hội, 84 đại biểu HĐND thành phố và 2.207 đại biểu HĐND cấp xã, góp phần củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

Tập trung triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đồng thời, chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035 và Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

Tập trung rà soát toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND thành phố ban hành; kịp thời xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp thực tiễn; kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp, rào cản đối với phát triển địa phương. Thành phố đã ban hành 90 văn bản quy phạm pháp luật; công bố danh mục 816 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ; đơn đốc tự kiểm tra 50 văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố ban hành và kiểm tra theo thẩm quyền 15 văn bản quy phạm pháp luật cấp xã.

Cải cách thủ tục hành chính (TTHC) đạt nhiều kết quả tích cực, thành phố đã tiếp nhận và giải quyết khoảng 174.000 hồ sơ TTHC, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 99,83%; tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt khoảng 95%. Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, thành phố đã rà soát, tái cấu trúc 154 TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu điện tử; đồng thời, thực hiện rà soát, đơn giản hóa 60 TTHC theo kế hoạch, trong đó đã hoàn thành phương án đơn giản hóa đối với 05 thủ tục, góp phần tiết kiệm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp; thành phố có 1.097/2.195 TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền tiếp tục được triển khai quyết liệt theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Thành phố đã tiếp nhận 949 nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền từ Trung ương; ban hành 22 quyết định phân cấp và 42 quyết định ủy quyền trên nhiều lĩnh vực; hoàn thành việc ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đối với các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp. Đồng thời, thực hiện sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; chuyển giao 103 Trạm Y tế về UBND cấp xã quản lý và thành lập 103 Trung tâm Dịch vụ tổng hợp cấp xã, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng phục vụ người dân.

Công tác cải cách chế độ công vụ tiếp tục được triển khai đồng bộ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thành phố đã hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm đối với 260 đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp nhận 63 viên chức vào làm công chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 05 chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở; phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức cho 18 đơn vị; thực hiện tiếp nhận 111 người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Đồng thời, tập trung xây dựng các chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với yêu cầu chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số tiếp tục đạt nhiều kết quả quan trọng. Thành phố duy trì vận hành ổn định Trung tâm dữ liệu tập trung, triển khai 12.427 chữ ký số; vận hành kho dữ liệu dùng chung với 629 tập dữ liệu được công bố; hệ thống quản lý văn bản điện tử được triển khai đồng bộ với 14.650 tài khoản, tỷ lệ xử lý hồ sơ điện tử đạt 100%; kết nối, chia sẻ dữ liệu với 12/16 hệ thống, cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành. Tổng đài 1022 đã tiếp nhận gần 15.000 phản ánh của người dân; Trung tâm điều hành thông minh (IOC) vận hành 16 phân hệ và 02 ứng dụng di động phục vụ công tác quản lý, điều hành.

Kết quả các chỉ số cải cách hành chính tiếp tục được duy trì ở nhóm khá của cả nước; trong đó: Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2025 của thành phố đạt 90,05%, xếp thứ 17/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thuộc nhóm xuất sắc; Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 84,05%, xếp thứ 13/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thuộc nhóm 15 địa phương dẫn đầu cả nước; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố đạt 57,70 điểm, thuộc nhóm các tỉnh, thành phố xếp lại trung bình và không thực hiện xếp hạng.

Hoạt động thanh tra tiếp tục được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Trong 6 tháng đầu năm 2026, đã triển khai thực hiện 29 cuộc thanh tra<sup>4</sup> (trong đó: kỳ trước chuyển sang 14 cuộc, triển khai trong kỳ 15 cuộc) và 06 cuộc kiểm tra. Qua thanh tra, phát hiện vi phạm với tổng số tiền 37,38 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 31,86 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác 5,519 tỷ đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm đối với 58 tập thể, 206 cá nhân; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 03 vụ. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Các cơ quan có thẩm quyền đã giải quyết 136/324 vụ việc khiếu nại và 11/31 vụ việc tố cáo.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được đẩy mạnh với 371 lớp, cuộc tuyên truyền cho 25.739 lượt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; đồng thời, ban hành mới 266 văn bản, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ 40 văn bản nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng.

## **2.2. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; cơ cấu lại nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới**

a) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước tăng 7,4 - 7,6% so với cùng kỳ năm 2025, trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,8 - 4,0%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,8 - 8,2% (công nghiệp tăng 8,0 - 8,5%); khu vực dịch vụ tăng 8,5 - 8,8%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,0 - 8,5%.

<sup>4</sup> Gồm 25 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 04 cuộc thanh tra đột xuất.

Quy mô nền kinh tế (GRDP giá hiện hành) 6 tháng đầu năm 2026 đạt 165.000 - 168.000 tỷ đồng.

Về cơ cấu kinh tế: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 22,8 - 23,0%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 26,8 - 27,0%; khu vực dịch vụ chiếm 44,2 - 44,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,8 - 6,0%.

Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2026 ước đạt khoảng 41.000 tỷ đồng, tăng khoảng 8,5% so với cùng kỳ; trong đó: vốn nhà nước đạt khoảng 12.800 tỷ đồng, chiếm 31,2%, giảm khoảng 4% so với cùng kỳ; vốn ngoài nhà nước đạt khoảng 26.000 tỷ đồng, chiếm 63,4%, tăng khoảng 13% so với cùng kỳ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt khoảng 2.200 tỷ đồng, chiếm 5,4%, tăng khoảng 45% so với cùng kỳ.

#### b) Đảm bảo các cân đối lớn

- Quản lý đầu tư công: Công tác quản lý, điều hành và giải ngân vốn đầu tư công được tập trung chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm; khẩn trương giao kế hoạch vốn, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Năm 2026, tổng nguồn vốn đầu tư công được Thủ tướng Chính phủ giao cho thành phố là 19.266,55 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách địa phương là 12.325,9 tỷ đồng, vốn ngân sách trung ương 6.940,65 tỷ đồng; dự kiến đến hết tháng 6 năm 2026 sẽ giao hết 100% Kế hoạch vốn. Bên cạnh đó, UBND thành phố thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án, nhất là các công trình trọng điểm trên địa bàn. Đến ngày 05/6/2026, số vốn đã giải ngân là 2.770,098 tỷ đồng, đạt 14,38% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ và HĐND thành phố giao, đạt 16,71% kế hoạch giao chi tiết.

#### - Thu, chi ngân sách:

+ Thu ngân sách: Trong năm 2026, chỉ tiêu dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) của thành phố được Trung ương và HĐND thành phố giao là 26.878 tỷ đồng. Ước tổng thu NSNN theo chỉ tiêu giao trong 6 tháng đầu năm 2026 là 15.812,23 tỷ đồng, đạt 58,83% dự toán Trung ương và HĐND thành phố giao, tăng 14,66% so với cùng kỳ, bao gồm:

Thu nội địa ước thực hiện được 15.160 tỷ đồng, đạt 57,83% dự toán Trung ương và dự toán HĐND thành phố giao, tăng 12,93% so với cùng kỳ; một số khoản thu đạt kết quả nổi bật như: thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 1.127 tỷ đồng, bằng 65,9% dự toán; thu từ khu vực ngoài quốc doanh ước đạt 4.141 tỷ đồng, bằng 62,26% dự toán; thuế thu nhập cá nhân ước đạt 1.600 tỷ đồng, bằng 58,2% dự toán; thu từ hoạt động xổ số kiến thiết ước đạt 4.800 tỷ đồng, bằng 69,57% dự toán.

Công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn chịu tác động từ việc triển khai các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí và lệ phí theo quy định của Quốc hội và Chính phủ nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh<sup>5</sup>. Chính sách giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn và nhiên liệu bay dự kiến làm giảm thu ngân sách khoảng 360 tỷ đồng trong năm 2026; việc miễn lệ phí môn bài đối với hộ kinh doanh mới thành lập ước làm giảm thu khoảng 67,2 tỷ đồng. Ngoài ra, việc điều chỉnh ngưỡng doanh thu chịu thuế đối với hộ kinh doanh từ 100 triệu đồng lên 200 triệu đồng/năm và nâng mức giảm trừ gia cảnh thuế thu nhập cá nhân cũng tác động làm giảm nguồn thu ngân sách nhưng góp phần hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh và thúc đẩy tiêu dùng, sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu tăng mạnh. Số thu ngân sách nhà nước thực hiện 6 tháng đầu năm 2026 đạt 652,23 tỷ đồng, bằng 98,67% dự toán năm được giao. Kết quả này chủ yếu nhờ phát sinh các nguồn thu mới từ nhập khẩu than phục vụ sản xuất điện của Chi nhánh Phát điện Dầu khí - Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam; nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ Dự án Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1; phát sinh mặt hàng phân bón urê xuất khẩu chịu thuế xuất khẩu và sự gia tăng hoạt động nhập khẩu của một số doanh nghiệp mới trên địa bàn. Cơ cấu nguồn thu tiếp tục tập trung chủ yếu ở thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu với số thu ước đạt 571,36 tỷ đồng, bằng 96,32% dự toán; thuế nhập khẩu đạt 48,06 tỷ đồng, bằng 79,84% dự toán. Công tác cải cách TTHC, hiện đại hóa hải quan, hỗ trợ doanh nghiệp và tạo thuận lợi thương mại tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu phát triển ổn định và tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

+ Chi ngân sách:

Ước tổng chi ngân sách địa phương được 34.079,133 tỷ đồng, nếu không kể số tạm ứng từ năm trước chuyển sang 9.065,289 tỷ đồng thì tổng chi 6 tháng đầu năm 2026 là 25.013,844 tỷ đồng, đạt 51,42% dự toán HĐND thành phố giao; trong đó chi đầu tư phát triển (không kể số vốn trích 5% tiết kiệm, cắt phân bổ nguồn ngân sách địa phương 588,692 tỷ đồng) là 9.338,929 tỷ đồng, đạt 50% dự toán Trung ương và HĐND thành phố giao; chi thường xuyên ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2026 là 13.139.895 triệu đồng, đạt 51,97% dự toán Trung ương giao và 51,96% dự toán HĐND thành phố giao.

<sup>5</sup> Cụ thể, tiếp tục thực hiện chính sách giảm 2% thuế giá trị gia tăng đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ; giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn; miễn lệ phí môn bài năm 2026 đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh lần đầu ra hoạt động sản xuất kinh doanh; điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh đối với người nộp thuế thu nhập cá nhân; đồng thời triển khai các quy định mới của Luật Thuế giá trị gia tăng và Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi theo hướng mở rộng các chính sách hỗ trợ đối với hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực. Thành phố thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán đầu năm với số tiền 320,963 tỷ đồng để tạo nguồn cải cách tiền lương; đồng thời tiết kiệm thêm 292,662 tỷ đồng để bổ sung nguồn thực hiện chính sách an sinh xã hội theo quy định. Thông qua công tác thẩm định dự toán, rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, các cơ quan chuyên môn đã tiết kiệm cho ngân sách khoảng 60,055 tỷ đồng; các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, tiết kiệm chi quản lý hành chính đạt 29,536 tỷ đồng. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công tiếp tục được tăng cường, thực hiện rà soát, sắp xếp tài sản sau sáp nhập đơn vị hành chính; điều chuyển 17 xe ô tô công, thanh lý 08 xe ô tô và điều chuyển 1.675 máy móc, thiết bị giữa các cơ quan, đơn vị nhằm khai thác hiệu quả tài sản hiện có. Trong lĩnh vực đầu tư công, công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đã tiết kiệm cho ngân sách 4,615 tỷ đồng. Đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; qua thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đã phát hiện sai phạm 29,222 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 28,823 tỷ đồng.

- Hoạt động ngân hàng:

Hoạt động ngân hàng trên địa bàn tiếp tục duy trì ổn định, bảo đảm đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế, góp phần hỗ trợ sản xuất kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của thành phố. Mạng lưới hoạt động ngân hàng tiếp tục được duy trì và phát triển rộng khắp trên địa bàn với 105 tổ chức tín dụng, 234 phòng giao dịch ngân hàng thương mại cùng hệ thống quỹ tín dụng nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ tài chính, ngân hàng. Hoạt động huy động vốn tiếp tục tăng trưởng tích cực. Ước đến cuối tháng 6 năm 2026, tổng vốn huy động trên địa bàn đạt khoảng 244.560 tỷ đồng, tăng 6,0% so với cuối năm 2025. Hoạt động tín dụng tiếp tục phục hồi, đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh; tổng dư nợ tín dụng ước đạt khoảng 363.000 tỷ đồng, tăng 7,76% so với cuối năm 2025. Nguồn vốn tín dụng tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ và các ngành kinh tế có thế mạnh của địa phương<sup>6</sup>. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay trên địa bàn cơ bản ổn định, có xu hướng giảm so với đầu năm; thanh khoản hệ thống được bảo đảm, nhu cầu ngoại tệ hợp pháp của doanh nghiệp và người dân được đáp ứng đầy đủ. Chất lượng tín dụng tiếp tục được kiểm soát, tỷ lệ nợ xấu ước đến cuối tháng 6 năm 2026 ở mức 2,8% tổng dư nợ, nằm trong ngưỡng an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

c) Phát triển kinh tế nhà nước

---

<sup>6</sup> Dư nợ tín dụng nông nghiệp, nông thôn đạt 129.969 tỷ đồng; dư nợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt 64.205 tỷ đồng; dư nợ tín dụng xanh đạt 8.717 tỷ đồng. Chương trình tín dụng chính sách xã hội đạt dư nợ 18.866 tỷ đồng, với hơn 457 nghìn khách hàng còn dư nợ; góp phần hỗ trợ tạo việc làm, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội.

Tập trung triển khai Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (Nghị quyết số 79-NQ/TW) và Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW; khẩn trương cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố.

UBND thành phố tập trung chỉ đạo quản lý tài chính doanh nghiệp đối với doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, bảo đảm kịp thời, đúng quy định; yêu cầu doanh nghiệp và người đại diện vốn nhà nước đánh giá kết quả năm 2025, xây dựng kế hoạch tài chính năm 2026. Kiện toàn Hội đồng giám sát xã số kiến thiết, tổ chức thu hồi, kiểm đếm, niêm phong vé tồn; triển khai Đề án tái cơ cấu Công ty TNHH Nhà nước MTV Xã số kiến thiết Cần Thơ. Công tác xây dựng, phê duyệt kế hoạch tài chính, giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2026 được thực hiện đồng bộ, có điều chỉnh phù hợp mục tiêu tăng trưởng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Bên cạnh đó, UBND thành phố ban hành kế hoạch giám sát đầu tư vốn nhà nước năm 2026; tổ chức giám sát tài chính, phê duyệt báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 qua hệ thống thông tin quản lý, giám sát vốn nhà nước. Chỉ đạo người đại diện vốn thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026; rà soát, hoàn thiện quy chế hoạt động của người đại diện. Đồng thời, phê duyệt xếp loại doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn.

Thành phố hoàn thành rà soát, sắp xếp các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo chỉ đạo của Bộ Tài chính; tổ chức lại Quỹ Phát triển đất, Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã và Quỹ Hỗ trợ nông dân. Công tác kiểm tra, giám sát tài chính, công khai, minh bạch hoạt động của các quỹ tiếp tục được tăng cường, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với hiệu quả hoạt động và việc chấp hành kỷ luật tài chính, góp phần bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác quản lý, sắp xếp và khai thác hiệu quả tài sản công tiếp tục được tăng cường. Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quản lý, sử dụng tài sản công; đồng thời, tổ chức rà soát tổng thể quỹ tài sản công trên địa bàn nhằm bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, tránh thất thoát, lãng phí. Đến nay, toàn thành phố có 5.817 cơ sở nhà, đất đang được quản lý, sử dụng với tổng diện tích đất trên 227,8 triệu m<sup>2</sup>; trong đó, đã hoàn thành rà soát, xây dựng phương án xử lý đối với 684 cơ sở nhà, đất dôi dư phát sinh sau sắp xếp đơn vị hành chính. Thực hiện thu hồi, chuyển giao 137 cơ sở nhà, đất dôi dư cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố quản lý, khai thác; chuyển giao 546 cơ sở nhà, đất cho UBND các xã, phường quản lý, xử lý theo địa giới hành chính mới; đồng thời, tăng cường hướng dẫn các địa phương xây dựng phương án khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ nhà, đất công, ưu tiên phục vụ các mục tiêu giáo dục, y tế,

văn hóa, thể thao và các công trình công cộng. Đối với tài sản là xe ô tô và máy móc, thiết bị, thành phố thực hiện rà soát, điều hòa, bố trí lại theo hướng sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. Trong 6 tháng đầu năm 2026, đã điều chuyển 17 xe ô tô công từ nơi thừa sang nơi thiếu, thanh lý 08 xe ô tô không còn nhu cầu sử dụng; điều chuyển 1.675 máy móc, thiết bị giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương nhằm tận dụng tối đa tài sản hiện có, hạn chế mua sắm mới.

d) Phát triển ngành, lĩnh vực

- Sản xuất công nghiệp - năng lượng:

UBND thành phố tập trung triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ, thúc đẩy đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp; đồng thời theo dõi sát tình hình sản xuất của các ngành công nghiệp chủ lực để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 6 tháng đầu năm 2026 ước tăng 9,2% so với cùng kỳ; trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò chủ lực, đóng góp lớn vào tăng trưởng chung của toàn ngành; một số lĩnh vực có mức tăng trưởng khá như chế biến nông sản, thủy sản xuất khẩu, sản xuất thực phẩm, may mặc, cơ khí, điện tử và vật liệu xây dựng.

Công tác phát triển hạ tầng khu công nghiệp và thu hút đầu tư tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần mở rộng năng lực sản xuất công nghiệp của thành phố. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các khu công nghiệp trên địa bàn đã thu hút mới 03 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 3.315 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, các khu công nghiệp thu hút 349 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 137.764 tỷ đồng và 4,65 tỷ USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp tiếp tục duy trì ổn định và tăng trưởng khá. Giá trị sản xuất công nghiệp trong các khu công nghiệp đạt khoảng 80.387 tỷ đồng, tăng gần 11% so với cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu đạt trên 1,1 tỷ USD, tiếp tục khẳng định vai trò là khu vực đóng góp chủ lực cho hoạt động xuất khẩu của thành phố. Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp đã nộp ngân sách nhà nước khoảng 2.312 tỷ đồng và đang giải quyết việc làm cho trên 96.500 lao động, góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

Bên cạnh việc nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu công nghiệp hiện hữu, thành phố tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp mới như Đại Ngãi, Tân Hòa, Đông Phú và các khu công nghiệp theo quy hoạch, tạo quỹ đất sạch và hạ tầng đồng bộ để thu hút các dự án công nghiệp thứ cấp trong thời gian tới.

Thành phố đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; ban hành các chương trình, kế hoạch hành động nhằm cụ thể hóa các mục tiêu phát triển năng lượng trên địa bàn, bảo đảm cung ứng đủ điện phục vụ sản xuất kinh doanh, sinh hoạt của Nhân dân và các sự kiện chính trị quan trọng của thành phố. Trong 6 tháng đầu năm 2026, sản lượng điện thương phẩm ước đạt 3.305 triệu kWh, tăng 5,79% so với cùng kỳ; cơ

cấu sử dụng điện tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, trong đó khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 40,11% tổng sản lượng điện tiêu thụ. Công tác sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được đẩy mạnh, sản lượng điện tiết kiệm đạt 221,83 triệu kWh, tương đương 6,71% điện thương phẩm và vượt 8,07% kế hoạch năm 2026 của ngành.

Thành phố tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án năng lượng trọng điểm nhằm nâng cao năng lực cung ứng điện và tạo dư địa phát triển trong giai đoạn tới. Trong kỳ đã tổ chức khởi công Nhà máy điện gió số 7 (giai đoạn 2), Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn VI; đồng thời triển khai nhiều dự án lưới điện truyền tải và phân phối quan trọng như hoàn thành đóng điện công trình lộ ra Trạm 220kV Châu Thành chuyển tiếp trên đường dây 110kV Vị Thanh - Long Mỹ, khởi công lắp đặt máy 2 Trạm biến áp 110kV Tân Phú Thạnh và khởi công 48 dự án lưới điện phân phối trên địa bàn thành phố.

Bên cạnh đó, thành phố tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành và các tập đoàn năng lượng đơn đốc hoàn thiện hồ sơ các dự án đường dây 500kV Thốt Nốt - Đức Hòa, LNG Bạc Liêu - Thốt Nốt; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án Nhiệt điện Ô Môn II, Nhiệt điện Sông Hậu II, Nhiệt điện Long Phú I; nghiên cứu, đề xuất đầu tư Dự án Nhà máy điện sinh khối Cần Thơ. Đồng thời, định hướng hình thành chuỗi công nghiệp năng lượng xanh, năng lượng tái tạo, LNG, trung tâm logistics năng lượng và hệ thống hạ tầng truyền tải điện đồng bộ, góp phần từng bước xây dựng thành phố trở thành trung tâm năng lượng của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Lĩnh vực thương mại - dịch vụ:

Thành phố đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp kích cầu tiêu dùng, kết nối cung cầu, bình ổn thị trường và xúc tiến thương mại; tăng cường theo dõi diễn biến thị trường, giá cả các mặt hàng thiết yếu, chủ động phương án bảo đảm nguồn cung hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán và các thời điểm cao điểm trong năm.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 127.768,2 tỷ đồng, đạt 31,94% Nghị quyết; hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi động, sức mua của thị trường tiếp tục phục hồi tích cực. Công tác phát triển thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và hiện đại hóa hạ tầng thương mại được quan tâm triển khai; đồng thời tiếp tục rà soát, nâng cấp hệ thống chợ truyền thống, phát triển các siêu thị, trung tâm thương mại và hạ tầng logistics theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khá trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều khó khăn, thách thức. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ thu ngoại tệ ước đạt 3.062,6 triệu USD, tăng 11% so với cùng kỳ và đạt 50,54% Nghị quyết; kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 720,9 triệu USD, tăng 10,7% so với cùng kỳ. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực như gạo, thủy sản, nông sản chế biến tiếp tục giữ vững thị trường truyền thống và từng bước mở rộng sang các thị trường tiềm năng.

Thành phố tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu và hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế; tăng cường cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm, kết nối giao thương, đặc biệt tại các thị trường tiềm năng như Trung Đông, châu Âu, Nhật Bản, ASEAN và thị trường Halal. Đồng thời, thường xuyên cập nhật, phổ biến các quy định kỹ thuật, quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng và các biện pháp phòng vệ thương mại của các nước nhập khẩu; hướng dẫn doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các cam kết từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, UKVFTA và RCEP để mở rộng thị trường xuất khẩu. Thành phố cũng tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, ứng dụng thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm; chủ động phối hợp với các bộ, ngành và hiệp hội ngành hàng trong công tác cảnh báo sớm, ứng phó với các vụ việc phòng vệ thương mại, góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu, đa dạng hóa thị trường và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

Công tác quản lý thị trường được tăng cường, góp phần ổn định thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và bảo đảm môi trường kinh doanh lành mạnh. Thường xuyên bám sát địa bàn, theo dõi diễn biến cung cầu, giá cả các mặt hàng thiết yếu, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; kịp thời kiểm tra, xử lý các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Đồng thời, tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), thương mại điện tử và các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ vi phạm cao. Tính đến cuối tháng 5/2026, lực lượng Quản lý thị trường đã thực hiện 506 vụ kiểm tra, phát hiện 353 vụ vi phạm, xử lý 343 vụ; tổng số tiền thu nộp ngân sách nhà nước trên 3,46 tỷ đồng; trị giá hàng hóa tịch thu hơn 130 triệu đồng và trị giá hàng hóa buộc tiêu hủy trên 1,28 tỷ đồng. Tổ chức tuyên truyền, ký cam kết với 118 cửa hàng kinh doanh xăng dầu về việc không đầu cơ, găm hàng, bán đúng giá niêm yết và bảo đảm chất lượng hàng hóa, góp phần giữ ổn định thị trường và bảo đảm nguồn cung phục vụ sản xuất, tiêu dùng của người dân và doanh nghiệp.

- Hoạt động du lịch:

Hoạt động du lịch tiếp tục phục hồi mạnh mẽ và duy trì đà tăng trưởng tích cực, từng bước khẳng định vai trò là ngành kinh tế quan trọng của thành phố. Thành phố tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 29/4/2026 của Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Cần Thơ trong tình hình mới; ban hành các cơ chế, chính sách phục vụ phát triển du lịch, tổ chức điều tra tài nguyên du lịch, thống kê khách du lịch và nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ du lịch trên địa bàn. Công tác kiểm tra, khảo sát, nâng chất các điểm du lịch được thực hiện thường xuyên; tập trung phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với du lịch sinh thái, du lịch sông nước, du lịch cộng đồng và du lịch văn hóa.

Thành phố phối hợp tổ chức khảo sát, đánh giá và nâng chất các điểm du lịch trọng điểm như Cồn Sơn, Cù lao Tân Lộc, Chợ nổi Cái Răng, Khu du lịch Mỹ Khánh, Cù Lao Dung; đồng thời, triển khai các hoạt động nghiên cứu, hội thảo khoa học nhằm phát triển sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương, nhất là các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và du lịch nông nghiệp. Bên cạnh đó, công tác xúc tiến, quảng bá du lịch tiếp tục được đẩy mạnh thông qua các hoạt động giao lưu văn hóa, thương mại và du lịch trong nước, quốc tế; phối hợp với các tổ chức xúc tiến du lịch nước ngoài để quảng bá hình ảnh, tiềm năng du lịch thành phố.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố ước đón 7,537 triệu lượt khách du lịch, đạt 61% kế hoạch năm của ngành và tăng 19% so với cùng kỳ; trong đó khách quốc tế đạt 382.330 lượt, đạt 62% kế hoạch. Khách lưu trú ước đạt 2,775 triệu lượt, tăng 2% so với cùng kỳ; trong đó khách quốc tế lưu trú đạt 263.030 lượt. Tổng thu từ du lịch ước đạt khoảng 6.600 tỷ đồng, đạt 58% kế hoạch và tăng 21% so với cùng kỳ.

- Lĩnh vực nông nghiệp:

Tập trung triển khai các giải pháp thực hiện kịch bản tăng trưởng năm 2026 của ngành nông nghiệp; đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp tập trung hình thành các vùng sản xuất tập trung đối với lúa chất lượng cao, cây ăn trái đặc sản, rau màu và thủy sản, góp phần bảo đảm nguồn nguyên liệu phục vụ chế biến, tiêu thụ nội địa và xuất khẩu; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm và nâng cao giá trị gia tăng cho ngành nông nghiệp<sup>7</sup>.

Trong lĩnh vực trồng trọt, tổng diện tích gieo trồng lúa đạt 596.590 ha, bằng 90,16% kế hoạch năm của ngành, sản lượng đạt 2,346 triệu tấn; thành phố đã hình thành các vùng sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp theo Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” với quy mô trên 170.000 ha; diện tích cây trồng hàng năm khác đạt 84.267 ha, sản lượng đạt 1,705 triệu tấn, vượt 9,89% kế hoạch. Diện tích cây lâu năm đạt 119.300 ha, trong đó diện tích cây ăn trái đạt 100.327 ha; sản lượng thu hoạch đạt 717.886 tấn, bằng 61,95% kế hoạch; diện tích cây trồng hàng năm khác đạt 84.267 ha, sản lượng đạt 1,705 triệu tấn.

Lĩnh vực chăn nuôi tiếp tục phát triển ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và cung cấp nguyên liệu cho ngành chế biến thực phẩm. Trong 6 tháng đầu năm 2026, tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố đạt khoảng 17,81 triệu con, vượt 6,48% kế hoạch; trong đó đàn gia cầm tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chăn nuôi. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại đạt khoảng 89.134 tấn, đạt 51,98% kế hoạch; sản lượng trứng gia cầm và các sản phẩm

<sup>7</sup> Duy trì trên 649 mã số vùng trồng với diện tích 10.740 ha và 45 mã số cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu; phát triển 169 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn với 490 sản phẩm được xác nhận. Việc ứng dụng các quy trình sản xuất tiên tiến tiếp tục được mở rộng với 3.897 ha cây trồng được chứng nhận VietGAP, GlobalGAP và 20.759 ha lúa được hướng dẫn sản xuất theo hướng hữu cơ, góp phần nâng cao chất lượng, khả năng truy xuất nguồn gốc và giá trị gia tăng của nông sản thành phố.

chăn nuôi khác tiếp tục duy trì ổn định, góp phần bảo đảm nguồn cung thực phẩm cho thị trường. Thành phố tiếp tục khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung, an toàn sinh học, ứng dụng công nghệ cao; từng bước chuyển đổi từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi trang trại, gia trại gắn với bảo vệ môi trường. Công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y được tăng cường; các cơ sở chăn nuôi từng bước áp dụng quy trình thực hành chăn nuôi tốt, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và giảm nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

Nuôi trồng và khai thác thủy sản tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng khu vực nông nghiệp và kim ngạch xuất khẩu của thành phố. Trong 6 tháng đầu năm 2026, diện tích nuôi thủy sản toàn thành phố đạt khoảng 52.308 ha, đạt 54,2% kế hoạch; tổng sản lượng thủy sản đạt 305.483 tấn, đạt 50,74% kế hoạch. Trong đó, sản lượng nuôi trồng đạt 269.328 tấn, chiếm khoảng 88,2% tổng sản lượng thủy sản; sản lượng khai thác đạt 36.155 tấn. Các đối tượng nuôi chủ lực như cá tra, tôm nước lợ và thủy sản nước ngọt tiếp tục được duy trì phát triển, góp phần cung cấp nguồn nguyên liệu ổn định cho các nhà máy chế biến và xuất khẩu trên địa bàn thành phố.

Cùng với phát triển sản xuất, thành phố tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); tăng cường công tác quản lý tàu cá, giám sát hoạt động khai thác thủy sản và thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC). Đồng thời, đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển vùng nuôi tập trung, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm và khả năng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành thủy sản và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường xuất khẩu.

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn; tập trung rà soát, hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030, huy động và lồng ghép các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân. Chương trình OCOP tiếp tục được đẩy mạnh với 903 sản phẩm OCOP của 454 chủ thể được công nhận, gồm 04 sản phẩm đạt hạng 5 sao, 242 sản phẩm đạt hạng 4 sao và 657 sản phẩm đạt hạng 3 sao, góp phần phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao giá trị sản phẩm.

### **2.3. Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao, trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế**

Tập trung triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân, gắn với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Các sở, ngành, địa phương chủ động rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được đẩy mạnh. Thành phố đã hoàn thành phê duyệt 100% TTHC thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính với 2.198 thủ tục; triển khai đồng bộ công tác số hóa hồ sơ, khai

thác dữ liệu số và nâng cao chất lượng giải quyết TTHC. Kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg đạt 96,03%, xếp thứ 11/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thành phố cũng đã hoàn thành triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong lĩnh vực đất đai; bảo đảm kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố với Cổng Dịch vụ công quốc gia, phục vụ hiệu quả công tác quản lý và giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp.

Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm thực hiện. Hệ thống Dịch vụ công 1022 thành phố Cần Thơ được vận hành hiệu quả, thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến thủ tục hành chính, hoạt động sản xuất kinh doanh và các vấn đề kinh tế - xã hội thông qua nhiều kênh như Cổng thông tin điện tử, ứng dụng di động, Zalo, Facebook và đường dây nóng 24/24 giờ, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước.

Bên cạnh đó, thành phố tiếp tục rà soát các điều kiện đầu tư kinh doanh, đề xuất bãi bỏ các quy định không còn phù hợp, các điều kiện kinh doanh chồng chéo, gây cản trở hoạt động của doanh nghiệp; đồng thời, đẩy nhanh công tác rà soát, sắp xếp và xử lý tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính nhằm tạo quỹ nhà, đất phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp cận mặt bằng sản xuất. Thành phố cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác tham mưu triển khai thực hiện Công điện số 39/CD-TTg ngày 14/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ khai thác, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp nhằm tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, toàn thành phố có 2.448 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 12.192,3 tỷ đồng, tăng 14,66% về số lượng, giảm 5,6% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; có 601 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 35,06%; 324 doanh nghiệp giải thể, tăng 77,05% so với cùng kỳ và 1.104 lượt doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giảm 0,18% so cùng kỳ; lũy kế đến nay, thành phố có 20.383 doanh nghiệp đang hoạt động. Bên cạnh đó, khu vực hộ kinh doanh tiếp tục phát triển với 8.934 hộ thành lập mới, tổng vốn đăng ký 2.637,31 tỷ đồng, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và thúc đẩy phát triển kinh tế cơ sở. Công tác chuyển đổi số trong đăng ký kinh doanh được triển khai hiệu quả với tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 99,53%, góp phần giảm chi phí và thời gian thực hiện thủ tục cho doanh nghiệp.

Công tác hỗ trợ doanh nghiệp, thu hút đầu tư và phát triển khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục được tăng cường. Hoạt động xúc tiến đầu tư được triển khai chủ động, đa dạng và hiệu quả. UBND thành phố đã ban hành Danh mục 85 dự án mời gọi đầu tư đến năm 2030 trên các lĩnh vực hạ tầng công nghiệp, năng lượng, đô thị, thương mại dịch vụ, giáo dục và giao thông nhằm thu hút mạnh mẽ nguồn lực xã hội cho phát triển. Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố thu hút mới 06

dự án<sup>8</sup> đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký 3.491,6 tỷ đồng; cấp mới 01 dự án FDI với tổng vốn đăng ký trên 201 nghìn USD. Lũy kế đến nay, toàn thành phố có 295 dự án đầu tư ngoài ngân sách với tổng vốn đăng ký khoảng 236.346 tỷ đồng và 123 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký trên 7,1 tỷ USD.

Khu vực kinh tế tập thể tiếp tục duy trì đà phát triển, từng bước khẳng định vai trò trong tổ chức sản xuất, liên kết chuỗi giá trị và hỗ trợ phát triển kinh tế hộ. Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới, Luật Hợp tác xã năm 2023 và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể; tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị, mở rộng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành lập mới 30 hợp tác xã (HTX) với tổng vốn điều lệ 49,363 tỷ đồng; lũy kế toàn thành phố có 922 HTX, 09 liên hiệp HTX và 3.750 tổ hợp tác đang hoạt động, với tổng vốn điều lệ trên 1.670 tỷ đồng<sup>9</sup>. Nhiều mô hình HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập cho thành viên, giải quyết việc làm tại địa phương, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ và xây dựng nông thôn mới.

#### **2.4. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và đổi mới mô hình phát triển của thành phố.

Công tác hoàn thiện cơ chế, chính sách được quan tâm thực hiện. Thành phố đã tham mưu HĐND thành phố xây dựng, ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trong đó ban hành Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐND ngày 29/4/2026 quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo và dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Đồng thời, tiếp tục xây dựng các cơ chế hỗ trợ phát triển nhân lực công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố.

Tập trung rà soát, triển khai các chương trình, đề án trọng điểm về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với tình hình mới sau sáp nhập; đẩy

<sup>8</sup> Ngoài khu công nghiệp.

<sup>9</sup> Trong đó có 688 HTX nông nghiệp và 234 HTX phi nông nghiệp; trên 300 HTX đã thực hiện liên kết với doanh nghiệp trong một hoặc nhiều khâu của chuỗi giá trị sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

manh xây dựng danh mục các nhiệm vụ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ưu tiên lĩnh vực công nghệ lõi, trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn, công nghệ số và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số. Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố đã tổ chức tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện 21 nhiệm vụ khoa học và công nghệ; nghiệm thu 13 nhiệm vụ; tỷ lệ ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn đạt khoảng 80%.

Tiếp tục triển khai Đề án thành lập Khu Công nghệ cao Cần Thơ; hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định. Đồng thời, đẩy mạnh phát huy hiệu quả Khu công nghệ số, các trung tâm đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo vùng Đồng bằng sông Cửu Long; tổ chức Hội thảo “Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo thành phố Cần Thơ mang tầm khu vực và vùng Đồng bằng sông Cửu Long”; công bố hợp tác thành lập Innovation Hub 4.0 giữa Sở Khoa học và Công nghệ với CT Group; triển khai Đề án tổ chức lại Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo thành phố theo hướng trở thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo cấp khu vực.

Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ và nâng cao năng suất, chất lượng tiếp tục được triển khai hiệu quả. Thành phố hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với nhiều sản phẩm, sáng chế, nhãn hiệu; triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Đến nay, toàn thành phố có 21 doanh nghiệp khoa học và công nghệ đang hoạt động; 365 đơn vị với 808 sản phẩm tham gia hệ thống truy xuất nguồn gốc của thành phố.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh trên cả ba trụ cột chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Thành phố triển khai Đề án “Phát triển đô thị thông minh thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2040 gắn hiện đại hóa hạ tầng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong điều hành, quản lý, phục vụ người dân và doanh nghiệp”; tiếp tục vận hành hiệu quả Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC), Kho dữ liệu dùng chung và các nền tảng số dùng chung của thành phố. Đến nay, hệ thống IOC giám sát 10 nhóm lĩnh vực trọng điểm; Kho dữ liệu dùng chung tích hợp hơn 101 triệu dòng dữ liệu; ứng dụng Cần Thơ Smart ghi nhận hơn 77.000 lượt tải.

Hạ tầng số tiếp tục được đầu tư, nâng cấp đồng bộ. Thành phố duy trì vận hành ổn định Trung tâm dữ liệu với 779 máy chủ ảo; hệ thống thư điện tử với hơn 43.000 tài khoản; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng và giám sát vận hành 24/7. Đồng thời, triển khai các nhiệm vụ phát triển hạ tầng viễn thông, mở rộng phủ sóng 5G, xây dựng các điểm phát sóng Wi-Fi công cộng và triển khai nền tảng IoT phục vụ phát triển đô thị thông minh.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 của Chính phủ gắn với chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền số. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố được duy trì vận hành ổn định, kết nối với Cơ sở

dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện TTHC trực tuyến. Thành phố đã triển khai hệ thống giải quyết TTHC tập trung tại 10 sở, ngành; hoàn thành công bố 100% TTHC đủ điều kiện thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính. Toàn thành phố tiếp nhận 227.099 hồ sơ TTHC<sup>10</sup>, trong đó giải quyết đúng hạn 225.164 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,15%; hồ sơ trực tuyến đạt 221.712 hồ sơ, chiếm 97,62% tổng số hồ sơ tiếp nhận. Tỷ lệ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC đạt 100%; Tỷ lệ thanh toán điện tử trong thực hiện dịch vụ công tiếp tục được duy trì ổn định với số hồ sơ giao dịch thành công đạt khoảng 81,95%.

Công tác số hóa hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu và phát triển công dân số tiếp tục được đẩy mạnh. Thành phố duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, dữ liệu doanh nghiệp phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, giúp người dân chỉ khai báo thông tin một lần. Đến nay, thành phố đã cấp trên 3,45 triệu thẻ căn cước công dân; kích hoạt hơn 2,74 triệu tài khoản định danh điện tử; tích hợp trên 1,06 triệu số sức khỏe điện tử lên ứng dụng VNeID; đồng bộ dữ liệu bảo hiểm y tế cho gần 3,0 triệu người dân. Các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 được triển khai hiệu quả với tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 96%.

Chú trọng nâng cao kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp thông qua hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, duy trì phong trào “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân kỹ năng số, sử dụng dịch vụ số”; hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số trong sản xuất, kinh doanh. Đến nay, toàn thành phố đã thành lập 1.940 Tổ công nghệ số cộng đồng với hơn 12.000 thành viên; tổ chức hàng nghìn lớp tập huấn, tuyên truyền về chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy phát triển công dân số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn thành phố.

## **2.5. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy nhanh quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo**

Thành phố tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; tập trung cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương thành các kế hoạch, chương trình, đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố sau sáp nhập, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển nhanh và bền vững.

Mạng lưới cơ sở giáo dục tiếp tục được rà soát, sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, bảo đảm đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Toàn thành phố hiện có 1.234 trường học các cấp; 14 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; 35 cơ sở giáo dục nghề nghiệp; 105 trung tâm ngoại ngữ, tin học

<sup>10</sup> Nguồn số liệu từ Báo cáo tình hình thực hiện Đề án 06 trong 5 tháng đầu năm 2026 (Báo cáo số 327/BC-TCT ngày 28/5/2026 của Tổ Giúp việc Đề án 06) tổng hợp số liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố theo mô hình tập trung đối với 10 Sở, ngành thông qua hệ sinh thái VNPT.

và 266 trung tâm học tập cộng đồng. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, đội ngũ, thiết bị dạy học phục vụ năm học mới được chủ động triển khai; đồng thời tiếp tục rà soát, đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đào tạo sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, bảo đảm tiếp cận giáo dục công bằng, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học do thiếu trường lớp; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 65,82%.

Chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì và nâng lên, tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng độ tuổi đạt và vượt kế hoạch đề ra; trong đó giáo dục mầm non đạt 95%, tiểu học đạt 99,5%, trung học cơ sở đạt 99,3% và trung học phổ thông đạt 96,91%. Toàn thành phố hiện có 643.473 học sinh ở các cấp học thực hiện tốt khung chương trình giáo dục năm học 2025 - 2026 theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chuẩn bị đầy đủ công tác ôn thi, các điều kiện phục vụ tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 và kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; xây dựng khung chương trình giáo dục phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và điều kiện thực tiễn địa phương. Chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển mô hình trường học số, trường học hạnh phúc; tăng cường tư vấn tâm lý học đường, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được quan tâm củng cố, chuẩn hóa. Năm học 2025 - 2026, ngành giáo dục thành phố có hơn 42.300 công chức, viên chức, nhân viên đang công tác ở các cấp học. Thành phố triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời nghiên cứu ban hành chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài và khuyến khích đào tạo sau đại học, ngoại ngữ, tin học nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Hệ thống giáo dục nghề nghiệp tiếp tục được củng cố, phát triển theo hướng mở, linh hoạt, gắn với nhu cầu thị trường lao động. Thành phố tăng cường kết nối cung - cầu lao động, tổ chức các phiên giao dịch việc làm, hỗ trợ đào tạo nghề, đào tạo lại và nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động; chú trọng đào tạo các ngành nghề mới phục vụ chuyển đổi số và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố giải quyết việc làm cho khoảng 51.920 lao động, đạt 54,08% Nghị quyết; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt khoảng 29,5%.

Bên cạnh đó, thành phố tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực ưu tiên; đẩy mạnh phổ cập kỹ năng số cho người dân; tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp; thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong giai đoạn mới.

## **2.6. Đẩy mạnh công tác xây dựng quy hoạch, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài nguyên; liên kết vùng**

### **a) Công tác quy hoạch**

Thực hiện công khai, cung cấp và cập nhật thông tin điều chỉnh Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động quy hoạch để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

Phối hợp Bộ Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075 tại Quyết định số 909/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, tiếp tục tổ chức lập điều chỉnh cục bộ Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. UBND thành phố đã chỉ đạo các địa phương tiếp tục quản lý và thực hiện các đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn đã được phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; ban hành Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 quy định trình tự, thủ tục tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, nông thôn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, tạo điều kiện để chính quyền cấp xã chủ động rà soát, điều chỉnh quy hoạch phù hợp với yêu cầu phát triển thực tiễn; tiếp tục triển khai công tác lập các quy hoạch phân khu liên quan đến 31 phường trên địa bàn.

Thực hiện rà soát, lập, điều chỉnh, công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất gắn với khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư. Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tiếp tục được tăng cường; đến nay đã cập nhật, quản lý trên hệ thống 1.433.791/1.996.799 thửa đất, đạt khoảng 71,8% tổng số thửa đất trên địa bàn thành phố. Đồng thời, thành phố tập trung rà soát các dự án chậm tiến độ do vướng mắc đất đai, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư.

Công tác phát triển nhà ở tiếp tục được quan tâm triển khai thông qua Chương trình phát triển nhà ở, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đề thúc đẩy các dự án nhà ở xã hội, nhà ở thương mại theo quy hoạch; đồng thời hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhà ở và thị trường bất động sản phục vụ công tác quản lý. Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố đã thực hiện 724 căn nhà ở xã hội, đạt 38,17% mục tiêu Nghị quyết; tiếp nhận 637 hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội; rà soát, đề xuất bố trí nhà ở công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp đơn vị hành chính và rà soát 503 hộ người có công đủ điều kiện hỗ trợ nhà ở theo các chương trình của Nhà nước.

UBND thành phố đã ban hành Đề án phát triển đô thị thông minh giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2040; thành lập Hội đồng Điều phối phát triển đô thị thông minh. Theo Bộ tiêu chí đô thị thông minh bền vững, thành phố đã hoàn thành 03/16 tiêu chí cấp độ 1 và đang triển khai 08/16 tiêu chí; đồng thời, xây dựng lộ trình thực hiện 59 nhiệm vụ, dự án, tập trung phát triển hạ tầng dữ liệu, nền tảng GIS, hệ thống giao thông thông minh (ITS) và các ứng dụng quản lý đô thị thông minh.

### b) Tiến độ thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm

Công tác triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố tiếp tục được tập trung chỉ đạo, theo dõi thường xuyên và đạt nhiều kết quả tích cực. Thành phố đã kiện toàn Ban Chỉ đạo, các Tổ công tác chuyên trách; ban hành kế hoạch thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và địa phương; duy trì chế độ kiểm tra hiện trường, làm việc trực tiếp với chủ đầu tư nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai dự án.

Đối với các dự án giao thông trọng điểm, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng tiếp tục được đẩy nhanh. Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng đối với các gói thầu đang triển khai, hoàn thành xây dựng các khu tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật; giá trị thực hiện đạt trên 70% khối lượng hợp đồng. Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (Km0 - Km7) đã hoàn thành công tác đo đạc, kiểm đếm và phê duyệt bồi thường đối với gần như toàn bộ các trường hợp bị ảnh hưởng; đã chi trả trên 1.500 tỷ đồng tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao trên 61% mặt bằng cho đơn vị thi công. Đối với Dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1, các địa phương đã cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đồng thời chủ động phối hợp với các bộ, ngành và các tỉnh trong khu vực để bảo đảm nguồn vật liệu phục vụ thi công.

Đối với các dự án phát triển công nghiệp, thành phố đã tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư, quy hoạch và triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Dự án Khu công nghiệp Sông Hậu 2 và Khu công nghiệp Đông Phú 2 đã hoàn thành các thủ tục pháp lý quan trọng, triển khai công tác kiểm đếm, xác định giá đất và chuẩn bị mặt bằng cho các giai đoạn đầu tư. Đồng thời, thành phố đang tích cực thực hiện các thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với Khu công nghiệp Đại Ngãi và Khu công nghiệp Mỹ Thanh nhằm mở rộng không gian phát triển công nghiệp, thu hút đầu tư trong thời gian tới.

Đối với các dự án đô thị, thương mại, du lịch và logistics, thành phố đã tập trung xúc tiến đầu tư, hoàn thiện quy hoạch, rà soát các điều kiện pháp lý và đề xuất các cơ chế triển khai phù hợp. Nhiều dự án quy mô lớn như Khu dân cư thương mại Vị Thanh, Khu du lịch sinh thái Lung Ngọc Hoàng, Sân golf Phụng Hiệp, Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng Mekong và các dự án thuộc định hướng phát triển khu vực Bến cảng Trần Đề đang được tích cực chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai đầu tư, tạo động lực phát triển mới cho thành phố trong giai đoạn tới.

### c) Liên kết vùng

Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP của Chính phủ về hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội; đồng thời tăng cường phối hợp với các địa phương, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và các trung tâm kinh tế lớn nhằm thúc đẩy hợp tác phát triển trên các lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển đô thị.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố đã ký kết Bản ghi nhớ hợp tác với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nhằm thúc đẩy nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đồng thời, tiếp tục mở rộng hợp tác với các địa phương trong và ngoài vùng, trong đó xây dựng thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với tỉnh Vĩnh Long đến năm 2030; phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh tổng kết Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020-2025 và chuẩn bị ký kết chương trình hợp tác giai đoạn mới. Các hoạt động liên kết vùng từng bước được cụ thể hóa theo hướng tăng cường kết nối hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ, logistics và các ngành kinh tế có lợi thế, góp phần tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững của thành phố và toàn vùng

## **2.7. Phát triển văn hóa, xã hội, thực hiện hiệu quả, kịp thời chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân**

### **a) Lĩnh vực y tế**

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân theo định hướng của Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị. Công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân được quan tâm triển khai; đã thực hiện thí điểm cho người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội và phụ nữ tại 14 xã, phường; đồng thời lập Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn thành phố; tạo điều kiện để thực hiện hoàn thành chỉ tiêu 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí và được cập nhật thông tin vào sổ sức khỏe điện tử theo các nhóm đối tượng ưu tiên.

Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai chủ động, thường xuyên, ngay từ cơ sở; tổ chức theo dõi, giám sát các bệnh truyền nhiễm đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm lưu hành như sốt xuất huyết, tay chân miệng và một số bệnh truyền nhiễm mới nổi, tái nổi, các bệnh có nguy cơ xâm nhập. Thành phố ghi nhận 3.125 trường hợp sốt xuất huyết (tăng gấp 3,9 lần so với cùng kỳ)<sup>11</sup>, 2.426 trường hợp tay chân miệng (tăng 2,2 lần so cùng kỳ), 40 trường hợp sốt phát ban nghi sởi, 04 trường hợp mắc đậu mùa khi, 02 trường hợp sốt rét ngoại lai, 02 trường hợp viêm não Nhật Bản, ...; chưa ghi nhận các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mới nổi, tái nổi

Chất lượng khám bệnh chữa bệnh tiếp tục được duy trì và nâng cao. Các cơ sở y tế trên địa bàn triển khai tốt công tác thường trực cấp cứu, tiếp nhận khám và điều trị cho người dân<sup>12</sup>, đồng thời chú trọng phát triển kỹ thuật chuyên môn, đào tạo và tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh viện đầu ngành (nổi bật là việc triển khai thành công kỹ thuật ghép thận sau khi tiếp nhận chuyển giao từ Bệnh viện Trung ương Huế). Triển khai tốt các giải pháp bảo đảm phục vụ y tế, đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và các dịp lễ hội, sự

<sup>11</sup> Số liệu cập nhật đến tháng hết tháng 5/2026, số ca mắc có tăng cao so cùng kỳ (tương tự xu hướng chung cả nước và khu vực) tuy nhiên hầu hết trường hợp mắc là tản phát và được kiểm soát, không chế kịp thời.

<sup>12</sup> Trong 4 tháng đầu năm 2026, tiếp nhận khoảng 3,7 triệu lượt khám, 280 lượt điều trị nội trú.

kiện quan trọng trên địa bàn<sup>13</sup>. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, thanh toán bảo hiểm y tế và khám chữa bệnh<sup>14</sup>; triển khai giám định bảo hiểm y tế điện tử, tăng cường kiểm soát chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Thành phố đã tập trung chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn triển khai các giải pháp bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc do nguyên nhân chủ quan. Bên cạnh đó đã tổ chức các đợt cao điểm kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với các cơ sở kinh doanh thuốc chữa bệnh, thực phẩm bảo vệ sức khỏe và dịch vụ ăn uống; chủ động rà soát, thu hồi các sản phẩm thuốc, sữa và thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả đã được cơ quan có thẩm quyền cảnh báo; tăng cường kiểm tra hoạt động quảng cáo, kinh doanh trên môi trường mạng và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

Công tác y tế dự phòng, công tác dân số và phát triển, an sinh xã hội và các lĩnh vực chuyên ngành (như dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, phòng, chống bệnh không lây nhiễm, sức khỏe môi trường, y tế trường học, bệnh nghề nghiệp, ...) được triển khai đồng bộ. Thành phố đang khẩn trương xây dựng hoàn thiện Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng và Đề án nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định thuộc lĩnh vực y tế để bảo đảm đảm nhiệm chức năng vùng theo Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 27/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung tổng kết đánh giá và hoàn thiện các chương trình, đề án, kế hoạch lĩnh vực y tế, làm cơ sở để triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

#### b) An sinh - xã hội

Công tác an sinh xã hội được triển khai đồng bộ, kịp thời và hiệu quả, góp phần bảo đảm đời sống Nhân dân, nhất là các đối tượng chính sách, người yếu thế và lao động có hoàn cảnh khó khăn. Thành phố thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; duy trì chi trả trợ cấp ưu đãi thường xuyên cho bình quân 17.146 lượt người có công mỗi tháng, với tổng kinh phí trên 47,7 tỷ đồng. Công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ người có công được thực hiện chặt chẽ, kịp thời; đã tiếp nhận và giải quyết 2.018 hồ sơ các loại, bảo đảm 100% hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn. Đồng thời, thành phố tiếp tục triển khai các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, thực hiện tốt công tác quản lý công trình ghi công liệt sĩ, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ và hỗ trợ cải thiện nhà ở cho người có công với cách mạng.

Nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026, thành phố đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho 29.772 người có công với tổng kinh phí hơn 11,9 tỷ đồng; đồng thời thực hiện chi trả quà của Chủ tịch nước cho các đối tượng chính sách với tổng kinh phí trên 59,1 tỷ đồng. Công tác điều dưỡng, phục hồi sức khỏe cho người có

<sup>13</sup> Riêng trong dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội Xuân năm 2026, các đoàn kiểm tra liên ngành đã kiểm tra 1.354 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; tỷ lệ cơ sở đạt yêu cầu an toàn thực phẩm đạt 97,42%.

<sup>14</sup> UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 30/3/2026 về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2026 - 2030.

công tiếp tục được quan tâm, với 4.462 đối tượng được hưởng chế độ điều dưỡng tập trung và tại nhà, tổng kinh phí hơn 13,37 tỷ đồng; hỗ trợ mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình và thiết bị phục hồi chức năng cho 297 người có công với tổng kinh phí hơn 926 triệu đồng.

Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2030 gắn với thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm và phát triển sinh kế cho người dân; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện thường xuyên; các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, tín dụng ưu đãi, trợ giúp xã hội và hỗ trợ nhà ở được triển khai đồng bộ.

Tăng cường kết nối cung - cầu lao động, tổ chức các phiên giao dịch việc làm, hỗ trợ người lao động tiếp cận thông tin tuyển dụng và các chính sách hỗ trợ việc làm. Ước 6 tháng đầu năm 2026, đã giải quyết việc làm cho 51.920 lao động, đạt 54,08% kế hoạch; hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm với tổng số tiền trên 1.114 tỷ đồng, tạo điều kiện cho 15.281 lao động tạo mới hoặc duy trì việc làm; đưa 1.404 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trung tâm Dịch vụ việc làm đã tiếp nhận nhu cầu tuyển dụng của 1.619 lượt doanh nghiệp với 84.786 vị trí việc làm, kết nối việc làm thành công cho 13.311 lượt lao động.

Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát” được triển khai tích cực gắn với công tác chăm lo gia đình chính sách; góp phần cải thiện điều kiện sống, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững cho người dân trên địa bàn. Qua rà soát, toàn thành phố còn 934 hộ người có công và thân nhân liệt sĩ có nhu cầu hỗ trợ nhà ở, trong đó có 391 căn cần xây mới và 543 căn cần sửa chữa. Thành phố đã huy động nhiều nguồn lực xã hội hóa để xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa cho các hộ gia đình chính sách, góp phần cải thiện điều kiện sống và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

Công tác trợ giúp xã hội tiếp tục được triển khai đầy đủ, kịp thời và đúng đối tượng; tỷ lệ đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội có tài khoản và được chi trả không dùng tiền mặt đạt 34,7%, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và thuận tiện cho người thụ hưởng. Đến nay, thành phố thực hiện trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng cho 205.089 đối tượng. Các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn đang chăm sóc, nuôi dưỡng 1.251 đối tượng, trong đó có 877 người khuyết tật, 78 trẻ em, 10 người cao tuổi và 284 đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp; đồng thời các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập đang chăm sóc, nuôi dưỡng 416 đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm thực hiện; toàn thành phố hiện có 220 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn đang được chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội và 6.655 trẻ em được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

Thực hiện lồng ghép các mục tiêu bình đẳng giới trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; triển khai Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời, tiếp tục thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên giai đoạn 2026 - 2030, gắn các mục tiêu phát triển thanh niên với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong tình hình mới.

### c) Dân tộc - tôn giáo

Công tác dân tộc, tôn giáo trên địa bàn thành phố tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả; các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo được quán triệt và thực hiện nghiêm túc. Thành phố quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; ban hành Kế hoạch thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín năm 2026 và triển khai chính sách hỗ trợ người dạy tiếng, chữ Khmer và tiếng, chữ Hoa giai đoạn 2026 - 2030, góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tiếp tục quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là đồng bào Khmer; tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây năm 2026, thành phố đã tổ chức họp mặt và tặng quà cho 500 cá nhân tiêu biểu là cán bộ, chiến sĩ, chức sắc, chức việc và người có uy tín trong đồng bào Khmer; thành lập 18 đoàn công tác đến thăm hỏi, chúc mừng 77 tổ chức và 76 cá nhân tiêu biểu, các chùa Phật giáo Nam tông Khmer, gia đình chính sách và người có công trong đồng bào Khmer. Đồng thời, tổ chức chương trình truyền hình trực tiếp mừng Tết Chôl Chnăm Thmây và trao quà cho học sinh dân tộc Khmer vượt khó học giỏi, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí hơn 3,6 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, thành phố phối hợp với Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Hội đồng Dân tộc của Quốc hội và các cơ quan Trung ương tổ chức nhiều hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho đồng bào dân tộc Khmer, các vị chức sắc, sư sãi, người có uy tín và các cơ sở tôn giáo trên địa bàn. Qua đó góp phần động viên đồng bào dân tộc thiểu số phát huy truyền thống đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội và giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.

Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tiếp tục được tăng cường; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân được bảo đảm theo quy định của pháp luật. Thành phố thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của các tổ chức tôn giáo, kịp thời hướng dẫn, giải quyết các nhu cầu chính đáng của các tổ chức, cá nhân tôn giáo; đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ môi trường.

Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được theo dõi, phối hợp triển khai; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo được đẩy mạnh. Đến nay, 100% thủ tục hành chính lĩnh vực dân tộc, tôn giáo đủ điều kiện đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 100%, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố.

#### d) Phát triển văn hóa, thể dục thể thao

Lĩnh vực văn hóa tiếp tục được quan tâm đầu tư, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và phát huy các giá trị văn hóa đặc trưng của thành phố. Thành phố đã tham mưu ban hành Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 14/4/2026 của Thành ủy về xây dựng và phát huy giá trị, chuẩn mực con người Cần Thơ trong thời kỳ mới; Đề án phát triển công nghiệp văn hóa và xây dựng thương hiệu văn hóa Cần Thơ trong vùng đồng bằng sông Cửu Long; đồng thời triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Công tác tuyên truyền, cổ động trực quan và tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật được thực hiện phong phú, đa dạng, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị và nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Nhiều chương trình nghệ thuật, lễ hội, hoạt động văn hóa quy mô lớn được tổ chức thành công như chương trình nghệ thuật chào năm mới 2026, các hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân, Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ hội Bánh dân gian Nam Bộ lần thứ XIII và các sự kiện kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng người Cần Thơ, xây dựng gia đình văn hóa và đời sống văn hóa cơ sở tiếp tục được duy trì và phát triển, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong cộng đồng.

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm thực hiện. Thành phố tiếp tục triển khai các dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi các di tích lịch sử - văn hóa; lập hồ sơ xếp hạng, tu bổ nhiều di tích quan trọng; tăng cường quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn. Hệ thống bảo tàng, di tích lịch sử và công trình văn hóa tiếp tục phát huy hiệu quả, thu hút khoảng 199.546 lượt khách tham quan, trong đó có gần 3.900 lượt khách quốc tế; đồng thời tổ chức nhiều cuộc triển lãm, trưng bày chuyên đề, hoạt động giáo dục truyền thống, góp phần quảng bá hình ảnh, văn hóa và lịch sử địa phương.

Phong trào thể dục thể thao quần chúng tiếp tục phát triển mạnh. Tính đến cuối tháng 5 năm 2026, toàn thành phố có 1.404.721 người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, đạt 84,68% kế hoạch; 239.804 hộ gia đình thể thao, đạt 93,49% kế hoạch; duy trì 3.560 câu lạc bộ thể dục thể thao các loại. Thành phố đã tổ chức 08 giải thể thao cấp thành phố với hơn 4.427 vận động viên tham gia, thu hút khoảng 21.000 lượt người xem và cổ vũ; đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện tổ chức Đại hội Thể dục thể thao thành phố Cần Thơ lần thứ X năm 2026.

Thể thao thành tích cao tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố duy trì đào tạo, huấn luyện 20 môn thể thao thành tích cao; cử 87 huấn luyện viên, 495 vận động viên tham gia 30 giải thể thao khu vực, quốc gia và quốc tế, đạt tổng cộng 310 huy chương các loại, gồm 90 huy chương vàng, 97 huy chương bạc và 123 huy chương đồng.

**2.8. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu tiếp tục được thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện đồng bộ, gắn với mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao khả năng thích ứng trước các tác động của biến đổi khí hậu. Thành phố tập trung triển khai các chủ trương, chính sách của Trung ương và địa phương về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; lồng ghép các mục tiêu tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên đất đai tiếp tục được tăng cường; thành phố tập trung rà soát, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và thực hiện các thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định. Việc quản lý tài nguyên gắn với yêu cầu phát triển bền vững, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực. Thành phố đẩy mạnh kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; tăng cường quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại và chất thải y tế; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng môi trường sống của người dân. Các chỉ tiêu môi trường tiếp tục được quan tâm thực hiện, phấn đấu duy trì 100% cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt trên 95%; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt tối thiểu 98%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

Công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, hạn hán và xâm nhập mặn được triển khai chủ động. Ngành chức năng thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, thủy văn; xây dựng và triển khai các phương án phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển. Đối với sản xuất nông nghiệp, thành phố đã chủ động vận hành các công trình thủy lợi, đóng cống điều tiết nước, ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai giải pháp phòng chống hạn mặn mùa khô năm 2026. Mặc dù có khoảng 12.266 ha đất sản xuất nông nghiệp tại một số địa phương có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi hạn hán, xâm nhập mặn, đến nay chưa ghi nhận thiệt hại đáng kể đối với cây trồng và sản xuất nông nghiệp.

Song song đó, thành phố tiếp tục triển khai các hoạt động phát triển rừng và nâng cao độ che phủ cây xanh. Trong 6 tháng đầu năm 2026, ước thực hiện trồng mới 01 ha rừng phòng hộ, 326 ha rừng sản xuất, chăm sóc 347 ha rừng, trồng khoảng 727 nghìn cây phân tán; đồng thời tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tết trồng cây và các chương trình trồng rừng ngập mặn nhằm nâng tỷ lệ che phủ rừng của thành phố lên 1,8% theo Nghị quyết đề ra.

Công tác bảo đảm cấp nước sạch tiếp tục được quan tâm thực hiện, nhất là tại khu vực nông thôn và các địa bàn chịu ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn. Đến nay, tỷ lệ hộ dân nông thôn được cung cấp nước sạch đạt 82,93%, thành phố tiếp tục triển khai các giải pháp đầu tư, nâng cấp hệ thống cấp nước tập trung, mở rộng mạng lưới cấp nước, hỗ trợ hộ nghèo, hộ chính sách tiếp cận nước sạch, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu 83,13% hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch theo quy chuẩn trong năm 2026.

## **2.9. Tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại**

### **a) Đảm bảo quốc phòng**

Tập trung quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Quốc phòng về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức huấn luyện, luyện tập, diễn tập và phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an trong bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2026 với 5.131 công dân nhập ngũ; đồng thời tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu cho 28.022 công dân tuổi 17.

Công tác xây dựng lực lượng thường trực, dự bị động viên và dân quân tự vệ tiếp tục được quan tâm, bảo đảm chỉ tiêu theo kế hoạch; theo đó, lực lượng dự bị động viên đạt 99,92% chỉ tiêu; lực lượng dân quân tự vệ đạt 0,96% dân số, tỷ lệ đảng viên đạt 16,02%; tiếp tục giữ vững 97 xã, phường trọng điểm về quốc phòng.

Thành phố tiếp tục củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; tổ chức rà soát, quản lý chặt chẽ đất quốc phòng, quy hoạch các công trình quốc phòng. Công tác phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn được triển khai chủ động; công tác chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa, Tết Quân - Dân và các hoạt động an sinh xã hội tiếp tục được thực hiện hiệu quả, góp phần củng cố thể trận lòng dân và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

### **b) An ninh, trật tự an toàn xã hội**

Lực lượng chức năng đã bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn cho 45 lượt đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, 85 sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội diễn ra trên địa bàn; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an ninh mạng, an ninh kinh tế, được triển khai hiệu quả; tình hình an ninh tại các khu công nghiệp, doanh nghiệp và các dự án đầu tư tiếp tục được giữ vững ổn định; đã thực hiện kiểm tra, khắc phục 13 lỗ hổng bảo mật trên hệ thống thông tin điện tử của một số cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố; giám sát trên 7.800 máy trạm thuộc các sở, ban, ngành thành phố, phát hiện, xử lý 1.068 máy có nguy cơ nhiễm mã độc.

Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm được thực hiện quyết liệt. Về tội phạm về trật tự xã hội: phát hiện 757 vụ, giảm 27,77% so với cùng kỳ; đã triệt xóa 484 điểm đánh bạc, xử lý 2.518 đối tượng. Công tác đấu tranh với tội phạm công nghệ cao, tội phạm ma túy, tội phạm kinh tế, tham nhũng và vi phạm pháp luật về môi trường tiếp tục được tăng cường; phát hiện, xử lý 481 vụ ma túy, bắt giữ 1.075 đối tượng, thu giữ trên 38,7 kg ma túy các loại; phát hiện 178 vụ vi phạm về kinh tế, tham nhũng và 248 vụ vi phạm pháp luật về môi trường.

Công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự tiếp tục được tăng cường. Thành phố đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm; tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí, với số vụ giảm 41,55%, số người chết giảm 5,09% và số người bị thương giảm 70,23% so với cùng kỳ. Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và ý thức phòng ngừa trong Nhân dân. Tính đến cuối tháng 5 năm 2026, lực lượng chức năng đã tổ chức 2.424 cuộc tuyên truyền với 41.674 lượt người tham dự, vận động 6.705 cơ sở, hộ dân ký cam kết bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy. Công tác kiểm tra, hướng dẫn an toàn phòng cháy, chữa cháy được tăng cường; đã kiểm tra 1.545 cơ sở, xây dựng và phê duyệt 1.309 phương án chữa cháy, 32 phương án cứu nạn, cứu hộ và tổ chức thực tập 84 phương án chữa cháy. Trên địa bàn xảy ra 16 vụ cháy, làm bị thương 01 người, thiệt hại tài sản khoảng 13,9 tỷ đồng; lực lượng chức năng đã kịp thời triển khai các biện pháp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được củng cố, phát huy hiệu quả; duy trì hoạt động của 1.890 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với 6.341 thành viên tham gia giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.

## **2.10. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động đối ngoại**

Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được triển khai chủ động, toàn diện và đi vào chiều sâu, góp phần mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Thành phố tập trung triển khai các nhiệm vụ đối ngoại theo Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2021 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong hình mới, Chương trình công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế năm 2026; tăng cường kết nối, hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế và đối tác nước ngoài trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, giáo dục, khoa học công nghệ, phát triển đô thị và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, thành phố đã tiếp và làm việc với 421 đoàn khách quốc tế, với 2.854 lượt khách nước ngoài, tăng 118 đoàn và 1.075 lượt khách so với cùng kỳ năm 2025; tiếp nhận và xử lý 48 hồ sơ xin phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%; đồng thời thống nhất cho 34 đơn vị tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn thành phố.

Công tác hợp tác quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Thành phố đã ký kết 03 biên bản ghi nhớ hợp tác với các địa phương, đối tác nước ngoài, gồm: Bản ghi nhớ hợp tác giữa thành phố Cần Thơ và thành phố Busan (Hàn Quốc); Thỏa thuận hợp tác về phái cử và tiếp nhận lao động thời vụ giữa Sở Nội vụ thành phố và huyện Cheorwon, tỉnh Gangwon (Hàn Quốc); thỏa thuận hợp tác giữa Sở Xây dựng thành phố với Tập đoàn Xây dựng Thái Bình Dương. Đồng thời, tham mưu tổ chức Đối thoại Sáng kiến Hành lang Đô thị sông Mekong lần thứ 4; hỗ trợ, phối hợp tiếp nhận các nguồn hỗ trợ quốc tế phục vụ an sinh xã hội trên địa bàn.

Công tác quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, công tác lãnh sự, bảo hộ công dân và người Việt Nam ở nước ngoài được thực hiện hiệu quả. Thành phố đã phối hợp xử lý thủ tục liên quan đến 202 tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang hoạt động trên địa bàn; giải quyết 85 vụ việc lãnh sự và bảo hộ công dân, tăng 76 vụ việc so với cùng kỳ. Hoạt động thông tin đối ngoại và ngoại giao văn hóa tiếp tục được tăng cường thông qua các chương trình giao lưu, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của thành phố đến các đối tác quốc tế, góp phần nâng cao vị thế và uy tín của thành phố trong quá trình hội nhập quốc tế.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả đạt được**

Trong 6 tháng đầu năm 2026, mặc dù phải triển khai đồng thời nhiều nhiệm vụ quan trọng như vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương mới của Trung ương, thành phố đã nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và đạt được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực. Nhiều chỉ tiêu đạt trên 50% kế hoạch năm như thu ngân sách nhà nước, kim ngạch xuất khẩu, thu hút khách du lịch; các chỉ tiêu đã vượt, hoàn thành và tiệm cận kế hoạch cả năm như tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia, công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

Kinh tế thành phố tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực; các ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, xuất nhập khẩu và nông nghiệp phát triển ổn định. Thu ngân sách nhà nước đạt khá, đáp ứng yêu cầu chi đầu tư phát triển, an sinh xã hội và các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương. Công tác điều hành ngân sách được thực hiện chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tăng cường.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể và kinh tế nhà nước được triển khai đồng bộ. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động tăng cao, thể hiện niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp đối với triển vọng phát triển của thành phố. Công tác cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền số đạt nhiều kết quả tích cực; chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp tiếp tục được nâng lên.

Công tác quy hoạch, quản lý đất đai, phát triển đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển nhà ở xã hội và đô thị thông minh được quan tâm chỉ đạo. Thành phố chủ động triển khai lập Quy hoạch chung thành phố sau sắp xếp đơn vị hành chính; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; từng bước khai thác hiệu quả các nguồn lực đất đai, tài sản công phục vụ phát triển.

Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học công nghệ, lao động, việc làm và an sinh xã hội tiếp tục được bảo đảm. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng chống dịch bệnh, bảo trợ xã hội, giảm nghèo, chăm sóc người có công, người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em được thực hiện kịp thời, hiệu quả. Công tác dân tộc, tôn giáo được quan tâm; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện.

Quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác phòng chống tội phạm, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác xây dựng chính quyền, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được tăng cường, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền các cấp.

## **2. Hạn chế, khó khăn**

Tăng trưởng kinh tế tiếp tục được duy trì nhưng đạt thấp so với kịch bản và chưa có sự tăng trưởng đồng đều giữa các ngành, lĩnh vực và địa bàn. Một số chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế, huy động vốn đầu tư toàn xã hội, giải ngân vốn đầu tư công vẫn chưa đạt tiến độ, còn nhiều khó khăn, thách thức cần tập trung chỉ đạo quyết liệt trong 6 tháng cuối năm để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố giao.

Các ngành sản xuất, kinh doanh vẫn chịu tác động từ biến động của thị trường thế giới, chi phí đầu vào tăng, sức mua phục hồi chậm và các rào cản kỹ thuật trong thương mại quốc tế. Hoạt động của một bộ phận doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa còn gặp nhiều khó khăn; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và giải thể vẫn ở mức cao, phản ánh sức chống chịu và năng lực cạnh tranh của khu vực doanh nghiệp còn hạn chế.

Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư công, dự án có sử dụng đất và các công trình trọng điểm còn chậm so với yêu cầu; công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng ở một số địa phương vẫn là điểm nghẽn ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án. Việc huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, nhất là trong lĩnh vực hạ tầng, giáo dục, y tế, môi trường và nhà ở xã hội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Công tác hoàn thiện hệ thống quy hoạch sau sắp xếp đơn vị hành chính còn khối lượng công việc lớn; việc cụ thể hóa quy hoạch thành các chương trình, dự án và huy động nguồn lực thực hiện quy hoạch cần thêm thời gian. Hiệu quả khai thác nguồn lực từ đất đai, tài sản công và các cơ chế, chính sách đặc thù chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của thành phố.

Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh tuy đạt kết quả bước đầu nhưng chưa tạo được sự đột phá mạnh mẽ trong năng suất lao động, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh. Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, liên kết giữa doanh nghiệp với các viện, trường và hoạt động thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học còn hạn chế.

Liên kết vùng, liên kết ngành và liên kết chuỗi giá trị trong một số lĩnh vực chưa thật sự chặt chẽ; vai trò trung tâm động lực vùng của thành phố trên một số lĩnh vực chưa được phát huy đầy đủ.

Tình hình sạt lở bờ sông, bờ biển, biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, ô nhiễm môi trường cục bộ và dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống Nhân dân. Một số vấn đề xã hội phát sinh trong quá trình đô thị hóa, di cư lao động, già hóa dân số và bảo đảm an sinh xã hội cần tiếp tục được quan tâm giải quyết.

### **3. Nguyên nhân hạn chế, khó khăn**

#### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

Tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh thương mại, xu hướng bảo hộ, biến động giá nguyên liệu đầu vào, chi phí logistics và nhu cầu tiêu dùng của các thị trường xuất khẩu chưa phục hồi hoàn toàn đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức lại bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp phát sinh nhiều nhiệm vụ mới, trong khi hệ thống cơ chế, chính sách và các quy định hướng dẫn ở một số lĩnh vực còn trong quá trình hoàn thiện. Biến đổi khí hậu, thiên tai, sạt lở, xâm nhập mặn, dịch bệnh và các yếu tố bất lợi của thời tiết tiếp tục tác động đến sản xuất nông nghiệp và đời sống Nhân dân.

#### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở một số cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi chưa thật sự quyết liệt; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong xử lý một số công việc liên ngành còn chưa chặt chẽ, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Năng lực tham mưu, dự báo, phân tích chính sách ở một số lĩnh vực chưa theo kịp yêu cầu phát triển; việc chủ động đề xuất các giải pháp đột phá để khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và các cơ chế, chính sách mới của Trung ương còn hạn chế.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tuy đạt kết quả tích cực nhưng chưa đồng đều giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị. Vẫn còn trường hợp một số ít cơ quan, đơn vị còn tâm lý thận trọng trong xử lý công việc, dẫn đến tiến độ giải quyết một số nhiệm vụ chưa đáp ứng yêu cầu.

Việc huy động, khai thác và sử dụng các nguồn lực phát triển, nhất là nguồn lực đất đai, tài sản công, nguồn lực xã hội hóa và nguồn lực khoa học công nghệ còn chưa tương xứng với tiềm năng; công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và triển khai một số dự án trọng điểm còn chậm, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng nguồn lực và tốc độ phát triển chung của thành phố.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026**

##### **1. Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô địa phương**

Tiếp tục quán triệt và triển khai hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy và HĐND thành phố về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh đã đề ra. Chỉ đạo sở, ban, ngành thành phố và địa phương hoàn thành công tác triển khai, cập nhật, bổ sung nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030 vào chương trình, kế hoạch công tác của từng cơ quan, đơn vị.

Tập trung rà soát, cập nhật và tổ chức thực hiện hiệu quả các kịch bản tăng trưởng GRDP; phân công cụ thể trách nhiệm cho từng sở, ngành, địa phương trong thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng, thu ngân sách, giải ngân đầu tư công, phát triển doanh nghiệp, xuất khẩu, du lịch và thu hút đầu tư. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong sản xuất, kinh doanh, đầu tư, xây dựng và tiêu dùng.

Theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, giá cả, cung cầu hàng hóa; thực hiện hiệu quả các giải pháp bình ổn thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hóa thông suốt, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân. Chủ động các phương án bảo đảm an ninh lương thực, an ninh năng lượng, an toàn hệ thống hạ tầng kỹ thuật; tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và ứng phó với các tình huống bất thường có thể ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng và phối hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành cơ chế, chính sách mới mang tính đặc thù, đột phá, tạo động lực cho thành phố phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (thay thế Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ).

##### **2. Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và huy động các nguồn lực cho phát triển**

Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước; triển khai quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyên giá, trốn thuế và thu hồi nợ thuế; rà soát, quản lý chặt chẽ các nguồn thu phát sinh trên địa bàn. Đẩy mạnh quản lý thu đối với hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, dịch vụ, bất động sản và các lĩnh vực còn dư địa tăng thu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý thuế. Tập trung khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất đai, tài sản công, tài nguyên; đẩy nhanh tiến độ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất và xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nguồn thu, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, các công trình, dự án động lực, các lĩnh vực giáo dục, y tế, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, khoa học công nghệ, chuyển đổi số và thực hiện các chính sách sau sắp xếp đơn vị hành chính. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công và các nguồn lực nhà nước.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, đất đai và nguồn vật liệu xây dựng; tăng cường kiểm tra hiện trường, đôn đốc tiến độ thi công các công trình, dự án trọng điểm. Thực hiện điều chuyển vốn đối với các dự án giải ngân chậm, không có khả năng thực hiện; đẩy nhanh công tác thanh toán, quyết toán dự án hoàn thành, phấn đấu hoàn thành mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao.

Đẩy mạnh huy động các nguồn lực ngoài ngân sách cho đầu tư phát triển theo Danh mục 85 dự án mời gọi đầu tư đã được phê duyệt. Tập trung triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố Cần Thơ; phát huy hiệu quả quỹ đất, tài sản công, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách sau sắp xếp, tổ chức lại; tăng cường hợp tác công tư (PPP), thu hút nguồn vốn ODA, vốn FDI và các nguồn lực xã hội hóa nhằm tạo thêm nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

### **3. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, logistics và du lịch; nâng cao năng lực xuất khẩu và hội nhập kinh tế quốc tế**

Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, sinh thái, ứng dụng công nghệ cao và thích ứng với biến đổi khí hậu; phát huy tiềm năng, lợi thế của không gian phát triển mới sau hợp nhất để hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn đối với lúa chất lượng cao, cây ăn trái, thủy sản và chăn nuôi. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao, phát thải thấp; đẩy mạnh xây dựng mã số vùng trồng, vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc, phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực địa phương gắn với chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu; tập trung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

Tập trung tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trọng điểm; hoàn thiện các thủ tục thành lập mới và quy hoạch các khu công nghiệp Đại Ngãi, Tân Hòa, Đông Phú, Mỹ Thanh và các khu công nghiệp theo quy hoạch thành phố. Tăng cường thu hút các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng, công nghệ cao; đẩy nhanh tiến độ các dự án năng lượng trọng điểm, góp phần mở rộng không gian phát triển công nghiệp và tạo động lực tăng trưởng mới cho thành phố.

Tiếp tục phát triển mạnh thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, kích cầu tiêu dùng nội địa và mở rộng thị trường xuất khẩu. Phát huy vai trò trung tâm thương mại, tài chính, ngân hàng, giáo dục, y tế và dịch vụ chất lượng cao của thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, kinh tế số, thanh toán không dùng tiền mặt và các loại hình dịch vụ hiện đại. Tăng cường công tác quản lý thị trường, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân.

Tập trung phát triển hệ thống logistics trở thành ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao; khai thác hiệu quả hệ thống cảng biển, cảng thủy nội địa, trung tâm logistics và mạng lưới giao thông kết nối vùng; tăng cường liên kết giữa sản xuất, chế biến, vận tải và xuất khẩu, góp phần giảm chi phí logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa và doanh nghiệp thành phố.

Đẩy mạnh phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và bền vững; nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với chợ nổi Cái Răng, du lịch sinh thái sông nước, du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa Khmer, du lịch biển và các lễ hội truyền thống. Tăng cường liên kết phát triển du lịch với Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương trong vùng; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quảng bá, xúc tiến du lịch, phát huy hiệu quả các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch lớn của thành phố nhằm thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế.

Chủ động hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương trong và ngoài nước; đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, chuỗi cung ứng và đối tác thương mại; khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, mở rộng xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của thành phố và vùng Đồng bằng sông Cửu Long, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế và sức chống chịu của nền kinh tế địa phương.

Vận dụng các quy định pháp luật để thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế carbon thấp; khuyến khích áp dụng các mô hình sản xuất sạch hơn, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên và thân thiện với môi trường. Lồng ghép các mục tiêu tăng trưởng xanh, thích ứng biến đổi khí hậu vào quá trình phát triển các ngành, lĩnh vực và địa phương; đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, nông nghiệp xanh, đô thị xanh và các mô hình sản xuất, tiêu dùng bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của thành phố trong giai đoạn mới.

#### **4. Thực hiện hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp**

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố nhằm phát huy vai trò của các thành phần kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển ổn định, bền vững.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ, chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, khai thác hiệu quả dữ liệu số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao chất lượng hoạt động của Hệ thống Dịch vụ công 1022 và các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường đối thoại, gỡ gỡ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và nhà đầu tư; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, tín dụng, lao động, thuế, xuất nhập khẩu và tiếp cận thị trường. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các chính sách ưu đãi, các chương trình hỗ trợ của Trung ương và địa phương; đẩy mạnh các hoạt động kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

Tập trung hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ; khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, ứng dụng thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu, nâng cao năng lực quản trị, năng suất lao động và khả năng tham gia chuỗi giá trị trong nước, quốc tế; thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, có năng lực cạnh tranh và khả năng dẫn dắt các ngành, lĩnh vực trọng điểm của thành phố.

Tăng cường xúc tiến đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên thu hút các dự án công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo, logistics, năng lượng, hạ tầng số, giáo dục, y tế chất lượng cao và các lĩnh vực có giá trị gia tăng lớn. Chủ động hỗ trợ, đồng hành cùng nhà đầu tư trong suốt quá trình triển khai dự án; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, tạo thêm năng lực sản xuất mới và động lực tăng trưởng cho nền kinh tế.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển kinh tế nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; tăng cường giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và người đại diện phần vốn nhà nước. Đẩy nhanh thực hiện các đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo quy định; phát huy vai trò dẫn dắt của doanh nghiệp nhà nước trong các lĩnh vực thiết yếu, hạ tầng kinh tế - xã hội và cung ứng dịch vụ công quan trọng.

Tập trung rà soát, sắp xếp, xử lý và khai thác hiệu quả quỹ đất, nhà đất công, tài sản công dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức bộ máy; ưu tiên bố trí, sử dụng hiệu quả các cơ sở nhà, đất phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; tăng cường công khai, minh bạch, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

## **5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác quy hoạch; nâng cao hiệu quả quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phát triển đô thị và nhà ở**

Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định và trình phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ; tổ chức rà soát, cập nhật, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch phân khu, quy hoạch chuyên ngành và quy hoạch sử dụng đất bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và định hướng phát triển của thành phố sau hợp nhất. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chung các xã; hoàn thiện cơ sở pháp lý phục vụ công tác quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng và thu hút đầu tư trên địa bàn.

Nâng cao chất lượng công tác quản lý quy hoạch, quản lý đất đai; tăng cường công khai, minh bạch thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chủ động chuẩn bị quỹ đất, quỹ nền tái định cư phục vụ các dự án trọng điểm của thành phố và các dự án liên kết vùng.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, xử lý và khai thác hiệu quả quỹ đất công, tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, kiên quyết xử lý các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, chậm đưa đất vào sử dụng hoặc vi phạm pháp luật đất đai. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án có sử dụng đất; chủ động tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư ngoài ngân sách, các khu đô thị, khu dân cư và các dự án phát triển hạ tầng trên địa bàn.

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện quy hoạch sau khi được phê duyệt; ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, nhất là hệ thống giao thông, cấp thoát nước, xử lý nước thải, chiếu sáng công cộng, cây xanh đô thị, các công trình giáo dục, y tế và văn hóa. Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ xây dựng đô thị thông minh; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý đô thị, quản lý quy hoạch và cung cấp dịch vụ công cho người dân.

Tiếp tục hoàn thiện các quy định về quản lý kiến trúc, quản lý không gian đô thị; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng, xây dựng không phép, sai phép, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, hành lang sông, kênh, rạch và các hành vi vi phạm trật tự đô thị khác. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xây dựng, kiến trúc và phát triển đô thị; xây dựng môi trường đô thị văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp.

Tăng cường quản lý, khai thác hợp lý tài nguyên; thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại và nước thải; đẩy mạnh phân loại rác tại nguồn, phát triển kinh tế tuần hoàn và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Chủ động triển khai các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, sạt lở bờ sông, bờ biển, nắng nóng, xâm nhập mặn; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai và khả năng thích ứng của cộng đồng dân cư.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình phát triển nhà ở của thành phố; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân và các dự án nhà ở thương mại đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Rà soát, bố trí quỹ đất phát triển nhà ở xã hội theo quy hoạch; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư tham gia phát triển nhà ở xã hội, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội được Thủ tướng Chính phủ giao, góp phần đáp ứng nhu cầu nhà ở của người dân và người lao động trên địa bàn thành phố.

## **6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số và nâng cao hiệu quả quản trị đô thị thông minh**

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo động lực mới cho tăng trưởng kinh tế và nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế thành phố. Đẩy nhanh xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), bán dẫn, trung tâm dữ liệu, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Tăng cường ứng dụng, chuyển giao và thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học; thúc đẩy liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp trong nghiên cứu, đổi mới công nghệ và phát triển sản phẩm chủ lực của thành phố. Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ liên quan để triển khai Khu Công nghệ cao Cần Thơ, Khu Công nghệ thông tin tập trung và các dự án hạ tầng khoa học công nghệ trọng điểm; phát huy hiệu quả Trung tâm Đổi mới sáng tạo thành phố, Vườn ươm Công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc và các trung tâm nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ; thu hút các dự án công nghệ cao, công nghiệp bán dẫn, trung tâm dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học và công nghệ xanh, góp phần hình thành các ngành kinh tế mới có giá trị gia tăng cao.

Tiếp tục phát triển đồng bộ hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu và các nền tảng số dùng chung của thành phố; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; xây dựng và khai thác hiệu quả kho dữ liệu dùng chung, công dữ liệu mở, nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu trở thành nguồn tài nguyên phục vụ công tác quản lý, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và hệ thống thông tin trọng yếu của thành phố.

Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tiếp tục số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, triển khai hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số chuyên dùng và các nền tảng số

phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường số, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm của quá trình chuyển đổi số.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế số và xã hội số; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, sở hữu trí tuệ và các hệ thống quản trị hiện đại. Phát triển hạ tầng viễn thông, mở rộng vùng phủ sóng 5G, thúc đẩy triển khai Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây và các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

Tiếp tục triển khai Đề án phát triển đô thị thông minh; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC), Hệ thống Dịch vụ công 1022, ứng dụng Cần Thơ Smart và các nền tảng tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn và các công nghệ số tiên tiến trong quản lý đô thị, giao thông, môi trường, y tế, giáo dục, an sinh xã hội và phòng chống thiên tai; nâng cao năng lực dự báo, giám sát, cảnh báo và hỗ trợ ra quyết định, hướng tới xây dựng đô thị thông minh, hiện đại, xanh và bền vững.

### **7. Tăng cường liên kết vùng, mở rộng hợp tác đối ngoại, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế và thu hút các nguồn lực phục vụ phát triển**

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ về hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội; phát huy vai trò trung tâm động lực của thành phố Cần Thơ trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Tăng cường phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và các địa phương trong vùng để tháo gỡ các điểm nghẽn về hạ tầng, logistics, nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và liên kết chuỗi giá trị; thúc đẩy hình thành không gian phát triển thống nhất, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của từng địa phương.

Đẩy mạnh triển khai các chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa thành phố Cần Thơ với Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long; tập trung hợp tác trong các lĩnh vực quy hoạch, phát triển hạ tầng giao thông, logistics, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, y tế và chuyển đổi số. Chủ động phối hợp xây dựng các chương trình, dự án liên kết vùng có tính lan tỏa cao, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế của thành phố trong vùng và cả nước.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký kết với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, các trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức khoa học công nghệ; đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên gia công nghệ, đổi mới sáng tạo và xây dựng các mô hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn mới. Đồng thời, mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm huy động nguồn lực tri thức phục vụ phát triển thành phố.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân; bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế và bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa và công tác người Việt Nam ở nước ngoài; phát huy vai trò cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trong kết nối đầu tư, thương mại, chuyên giao tri thức và quảng bá hình ảnh thành phố. Tổ chức hiệu quả các sự kiện đối ngoại quan trọng, các chương trình giao lưu văn hóa, xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch quốc tế; khai thác hiệu quả các diễn đàn hợp tác tiểu vùng Mekong, hợp tác ASEAN và các cơ chế hợp tác quốc tế khác nhằm nâng cao hình ảnh, thương hiệu và sức hấp dẫn của thành phố Cần Thơ đối với cộng đồng quốc tế.

Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế với các địa phương, tổ chức và đối tác nước ngoài; nâng cao hiệu quả triển khai các thỏa thuận hợp tác đã ký kết, đồng thời mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế, cơ quan ngoại giao, hiệp hội doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài trên các lĩnh vực thương mại, đầu tư, khoa học công nghệ, giáo dục, đào tạo, chuyển đổi số, logistics và phát triển đô thị bền vững. Tiếp tục thúc đẩy ký kết và triển khai các chương trình hợp tác với các địa phương của Hàn Quốc, Nhật Bản, Lào, Thái Lan và các đối tác chiến lược khác.

Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực hội nhập quốc tế; khai thác hiệu quả các cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa đối tác thương mại, đầu tư và chuỗi cung ứng. Đẩy mạnh các hoạt động kết nối giao thương, xúc tiến thương mại quốc tế, phát triển thị trường Halal và các thị trường tiềm năng; nâng cao năng lực cạnh tranh, khả năng thích ứng và sức chống chịu của doanh nghiệp trước những biến động của kinh tế thế giới.

### **8. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, lao động, việc làm; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, dân tộc và tôn giáo**

Tiếp tục triển khai hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về phát triển văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, lao động, việc làm và bảo đảm an sinh xã hội; tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng cuộc sống và mức hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiên bộ và công bằng xã hội, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản và thụ hưởng thành quả phát triển.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, phát triển giáo dục thông minh, giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển của thành phố. Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp; nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành, lĩnh vực trọng điểm của thành phố và vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; nâng cao chất lượng hệ thống y tế từ thành phố đến cơ sở; củng cố mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng; chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp các cơ sở khám chữa bệnh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án y tế trọng điểm; bảo đảm đủ thuốc, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí gắn với sổ sức khỏe điện tử và quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành y tế; thực hiện hiệu quả các chính sách bảo hiểm y tế, phấn đấu nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm, đào tạo nghề và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp và tham gia thị trường lao động bền vững. Triển khai hiệu quả các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội. Triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; thực hiện tốt Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”. Quan tâm chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, đối tượng bảo trợ xã hội và các nhóm yếu thế; mở rộng chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt, bảo đảm công khai, minh bạch và thuận tiện cho người thụ hưởng.

Tiếp tục xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thông tin, truyền thông và thể dục thể thao. Tập trung bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, các di tích lịch sử - văn hóa, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phát triển thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe Nhân dân.

Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo; triển khai hiệu quả các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc Khmer và các dân tộc thiểu số khác trên địa bàn; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Tăng cường tuyên truyền, vận động chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo trong các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực**

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp sau sắp xếp đơn vị hành chính; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với đổi mới phương thức quản lý, điều hành, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, bảo đảm thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện trên các lĩnh vực; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và quy trình giải quyết công việc; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong quản lý đất đai, đầu tư công, tài chính - ngân sách, tài sản công, đấu thầu, mua sắm công và các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền theo quy định.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài, các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán và giám sát. Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, hạn chế khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài.

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, đất đai, ngân sách nhà nước và các nguồn lực công; thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư công, quản lý tài sản công, sử dụng ngân sách, khai thác tài nguyên và tổ chức bộ máy. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, xử lý hiệu quả các cơ sở nhà, đất dư thừa sau sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức bộ máy; kịp thời đưa các nguồn lực vào phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật. Chủ động rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp với thực tiễn phát triển của thành phố; bảo đảm môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, ổn định và thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

### **10. Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội**

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Thành ủy về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm

trật tự, an toàn xã hội. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ thành phố ngày càng vững chắc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu xử lý hiệu quả các tình huống phát sinh, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, giáo dục quốc phòng và an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh toàn diện, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Phối hợp chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh nông thôn, an ninh mạng và các vấn đề liên quan đến khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, mâu thuẫn trong Nhân dân; kịp thời phát hiện, xử lý các yếu tố tiềm ẩn gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an toàn thông tin mạng và an ninh trên không gian mạng.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật; tập trung đấu tranh với tội phạm có tổ chức, tội phạm công nghệ cao, tội phạm ma túy, tín dụng đen, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng và các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; thực hiện hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông; tập trung xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự công cộng; bảo đảm an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng diễn ra trên địa bàn thành phố.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026./.

*(Đính kèm Phụ lục)*

**Nơi nhận:**

- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Thường trực Đảng ủy UBND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND xã, phường;
- VP UBND thành phố (2, 3);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, QTP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trương Cảnh Tuyên**